

TĨNH TÂM

tháng 10&11-2018



Chủ đề Tháng 10+11-2018

Kính nhớ Tổ Tiên



TÌNH TÂM

**tháng 10&11
năm 2018**



thư mục vụ

ĐGM GIÁO PHẬN

- Giáo phận Long Xuyên hướng tới kỷ niệm 60 năm thành lập với sứ vụ loan báo Tin Mừng 04

tu đức

ĐỨC CHA GB. BÙI TUẤN

- Nay con đây! 09

chia sẻ lời chúa

AVE MARIA

- | | | |
|-----------------------|-------------------|----|
| ■ Tình nghĩa mẹ cha | LỄ ĐỨC MẸ MÂN CÔI | 12 |
| ■ Một đời trao ban | CHÚA NHẬT 28 TN.B | 14 |
| ■ Sứ mạng truyền giáo | LỄ TRUYỀN GIÁO | 16 |
| ■ Chiếc kính trợ giúp | CHÚA NHẬT 30 TN.B | 18 |

tưởng nhớ cha cố FX. Hoàng Đình Mai

- Văn tế Cha Phanxicô Xaviê Hoàng Đình Mai - Bùi Nghiệp 20
- Gã Siêu đã siêu - Joseph Vũ Cali 22
- Cuộc đời Gã Siêu: Cái kết lặng & con xin phó thác! 27

Người Giồng Trôm

chuyên đề: kính nhớ tổ tiên

■ Nghịch lý	Vs. LÊ ĐÌNH	31
■ Mommy...	NICOLAS	34
■ Ôn nghĩa sinh thành	Anne TUYẾT NHUNG	36
■ Thảo kính cha mẹ	NGUYỄN ĐỨC XINH	40
■ Tìm về cội nguồn tổ tiên	ĐẶNG PHÚC MINH	43
■ Tôn kính ông bà tổ tiên với việc truyền giáo	TOM ĐIỀU	49
■ Công cha nghĩa mẹ	Maria HÀ	52

giáo dục

■ Cội nguồn	ĐOÀ HOA VÔ THƯỜNG	55
-------------	-------------------	----

giáo luật

■ Tòa Giám mục Giáo phận	Lm. THIÊN AN	59
--------------------------	--------------	----

truyện ngắn & chuyên phẩm

■ Chết lành chết dữ	NGUYỄN NGÃ	63
■ Mây tím giăng chiều	ANH KIẾN ĐEN	69

bản tin

■ Bản tin GP.Long Xuyên.		77
--------------------------	--	----

thơ

■ Tháp ngọn nến hồng	HOÀI THANH.DẤU CHÂN.PHẠM ĐÌNH. ĐỨC HẠNH.SONG KIÊN.NGUYỄN ĐỨC THỜI.TRẦN THẾ TIẾN.	73
----------------------	--	----





**GIÁO PHẬN LONG XUYÊN
HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM
60 NĂM THÀNH LẬP
VỚI SỨ VỤ LOAN BÁO TIN MỪNG**

Anh chị em thân mến!

Ngày đầu tháng Mười (Thứ Hai, 01/10), lễ kính Thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu, Bồn Mạng các xứ Truyền Giáo. Chúa Nhật tuần thứ III của tháng Mười (21/10) là ngày toàn thể giáo hội cầu nguyện cho công cuộc Truyền Giáo. Kết hợp với lần chuỗi Mân Côi kính Đức Mẹ trong tháng 10, giáo phận Long Xuyên hướng về kỷ niệm 60 năm thành lập giáo phận (1960-2020) và cầu cho công cuộc loan báo Tin Mừng của giáo phận. Chính vì thế, thư mục vụ tháng 10 có chủ đề ***Giáo Phận Long Xuyên Hướng về Kỷ Niệm 60 Năm Thành Lập với Sứ Vụ Loan Báo Tin Mừng***.

Trước hết, từ ánh sáng Lời Chúa và Huấn quyền của Giáo hội, Giáo phận cùng suy tư về sứ vụ loan báo Tin Mừng với 3 điểm chính sau đây:

1) Sứ vụ loan báo Tin Mừng là công trình của Ba Ngôi Thiên Chúa. “*Vì chính giáo hội bắt nguồn từ sứ vụ của Chúa Con và Chúa Thánh Thần theo ý định của Thiên Chúa Cha*” (AG 2). Chính vì thế, Chúa Giêsu, vị thừa sai của Thiên Chúa Cha, đã áp dụng lời ngôn sứ Isaia cho sứ vụ của Ngài rằng: “*Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa*” (Lc 4, 18-19). Như vậy, khi dấn thân thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng, người thừa sai tiếp

tục chương trình cứu độ của Thiên Chúa Cha, theo gương Chúa Giêsu, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần.

2) Sứ vụ loan báo Tin Mừng được Chúa Giêsu trao cho giáo hội trước khi về trời: *“Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo”* (Mc 16,15). Vì thế, *“Tự bản tính, Giáo Hội lữ hành phải truyền giáo”* (AG, 2). Như vậy, sứ vụ loan báo Tin Mừng là trách nhiệm của tất cả mọi người, được thực hiện cho đến tận cùng trái đất, và cho đến ngày tận thế. Ý thức này được thể hiện trong thánh lễ khi cộng đoàn tuyên xưng: *“Chúng con loan truyền Chúa chịu chết và tuyên xưng Chúa Sống Lại, cho đến khi Chúa đến”*. Theo ý nghĩa này, người thừa sai là người *“tham gia hiệp thông đồng trách nhiệm vì sứ vụ”* loan báo Tin Mừng cùng với toàn thể Hội Thánh Chúa Kitô.

3) Để thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng, mọi Kitô hữu được mời gọi noi gương Chúa Giêsu, vị thừa sai của Thiên Chúa Cha. Như Chúa Giêsu hiện diện trong lịch sử nhân loại để chia sẻ, để phục vụ, để hy sinh, và để biến đổi, mọi Kitô hữu cũng thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng bằng hiện diện và *“phải tỏ ra như là những người muốn chia sẻ niềm vui của mình, chỉ ra một chân trời của cái đẹp, và mời gọi mọi người khác tới dự một bữa tiệc ngon”* (EG 14). Như vậy, người thừa sai là hiện thân của Chúa Kitô, trở thành muối, men, ánh sáng của Tin Mừng trong thế giới.

Từ 283 năm trước đây (1735), Hà Tiên thuộc phần đất Long Xuyên đã đón nhận bước chân của nhà thừa sai đầu tiên, cha Jose Garcia. Rồi, những cuộc di dân vì nhiều lý do trong suốt lịch sử của miền Tây Nam Bộ đã được Chúa Thánh Thần biến đổi thành những cuộc ra đi ngoại biên loan báo Tin Mừng. Thực vậy, cụ thể là chính nhờ những cuộc di dân từ Bắc vào Nam năm 1954, mà vào năm 1960, giáo phận Long Xuyên được thành lập để tiếp tục sứ vụ loan báo Tin Mừng trên phần đất miền đồng bằng sông Cửu Long.

Hiện nay, qua giáo phận Long Xuyên, giáo hội Chúa Kitô hiện diện trong phần đất của hai tỉnh An Giang và Kiên Giang, cùng với quận Thốt Nốt và huyện Vĩnh Thạnh thuộc thành phố Cần Thơ. Giáo phận có trách nhiệm loan báo Tin Mừng cho trên 4 triệu dân cư với nhiều tôn giáo, với nhiều triết lý sống, với nhiều sắc thái văn hóa khác

nhau. Như vậy, với 315 linh mục trong giáo phận, mỗi linh mục có trách nhiệm loan báo Tin Mừng cho khoảng 13.000 người chưa biết Chúa. Với 230.000 giáo dân, mỗi giáo dân có trách nhiệm loan báo Tin Mừng cho khoảng 18 anh chị em lương dân.

Một thực tế của giáo phận Long Xuyên, là các Kitô hữu có nhiều cơ hội để tiếp xúc với các anh chị em tôn giáo bạn, ngay trong một gia đình (hôn phối khác đạo), ngay trong một thôn xóm... Và vì thế, người Kitô hữu không thiếu những cơ hội để sống màu nhiệm Chúa Kitô nhằm chia sẻ, sống phục vụ, sống hy sinh và sống biến đổi trong đời sống thường nhật của mình. Một thực tế nữa của giáo phận Long Xuyên là tình trạng di dân đến các phố thị, trong nước và cả nước ngoài. Với ý thức trách nhiệm loan báo Tin Mừng, thì di dân phải được coi là cơ hội được sai đi ra ngoại biên, để Chúa Thánh Thần sử dụng cho công cuộc loan báo Tin Mừng.

Trong bối cảnh này, Giáo phận Long Xuyên cần ý thức cao về trách nhiệm loan báo Tin Mừng, và góp phần tích cực cho sứ vụ này. Chính vì thế, hướng về kỷ niệm 60 năm thành lập, giáo phận đưa ra 3 định hướng cho sứ vụ loan báo Tin Mừng:

1) Loan báo Tin Mừng là mục tiêu cho mọi sinh hoạt, tổ chức và chương trình mục vụ của giáo phận. Vì, *“trong cuộc lễ hành trần thế của Hội thánh, nhiệm vụ truyền giáo phải là nhiệm vụ hàng đầu”* (GE 15). Và, *“Mọi sự canh tân của Hội Thánh phải lấy truyền giáo làm mục tiêu để tránh rời vào nguy cơ của một Hội Thánh quy vào chính mình”* (EG 27). Và *“Khốn thân tôi, nếu tôi không rao giảng Tin Mừng”* (1Cor 9,16)

2) Giáo phận thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng không phải bằng những hình thức chiêu dụ, hay áp lực cải đạo, nhưng bằng sức thu hút (x. GE 14) từ tinh thần phục vụ khiêm tốn của Đức Kitô. Đặc biệt, giáo phận dẫn thân vào lãnh vực từ thiện bác ái đối với người nghèo và lãnh vực giáo dục dành cho thanh thiếu niên và giới trẻ.

3) Giáo phận không dành độc quyền thi hành sứ vụ loan báo Tin Mừng cho riêng mình, nhưng luôn sẵn sàng cộng tác với mọi người có tinh thần của người samaritanô nhân hậu (Lc 10,25-37), để phục vụ con người và để xây dựng *Trời mới Đất mới nơi công lý ngự trị* (x. 2P 3,16).

THƯ MỤC VỤ

Cụ thể

1) Mọi thánh phần dân Chúa, với ý thức trách nhiệm loan báo Tin Mừng, được mời gọi góp phần mình, tinh thần cũng như vật chất, cho công cuộc loan báo Tin Mừng của giáo phận, cụ thể là cầu nguyện hy sinh. Giáo phận dành riêng ngày Chúa Nhật đầu tháng để cầu nguyện cho công cuộc loan báo tin mừng của giáo phận.

2) Từng cá nhân Kitô hữu trong giáo phận Long Xuyên, được khích lệ kết thân với cá nhân tín đồ các tôn giáo bạn, để cầu nguyện, để hy sinh, để liên đới, để phục vụ ... Chúng ta tin Chúa Thánh Thần hoạt động hữu hiệu trong việc kết thân này, để Chúa Kitô được giới thiệu và nhận biết, như Ngài đã thực hiện trong việc Đức Mẹ đi thăm bà Isave (Lc 2, 39-56)

3) Các công đoàn giáo xứ giáo họ... được khích lệ cộng tác với những người thành tâm thiện chí, với các tôn giáo bạn, với các tổ chức xã hội, để cùng nhau thi hành các công cuộc bác ái theo tinh thần Kitô giáo. Chúng ta tin rằng Chúa Thánh Thần đang hoạt động trong sự cộng tác này để *“canh tân bộ mặt trái đất”*

Anh chị em rất thân mến,

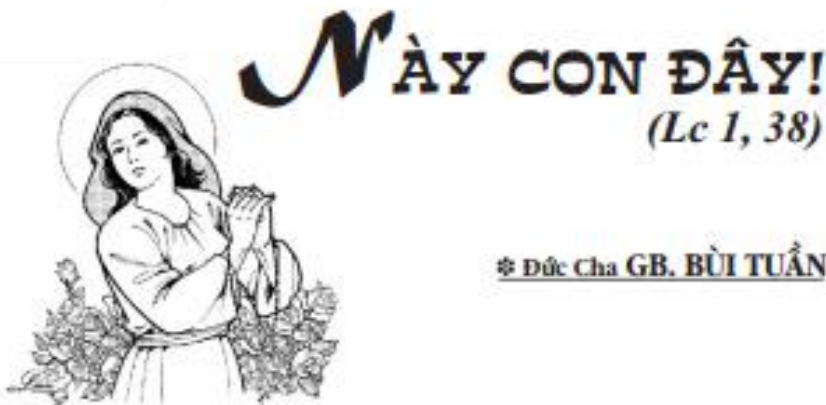
Với ơn Chúa, với sự cộng tác của nhiều người, và với những nỗ lực của mình, Giáo phận hy vọng sẽ có một mùa bội thu trong sứ mạng loan báo Tin Mừng dâng lên Thiên Chúa nhân dịp kỷ niệm 60 năm thành lập Giáo phận (1960-2020). Nguyên xin Thiên Chúa, nhờ lời cầu bầu của Mẹ Mân Côi và hai Thánh Phêrô Đoàn Công Quý và Emmanuel Lê Văn Phụng, chúc lành cho Giáo phận và cho toàn thể dân cư trong phần đất của giáo phận. *

+ Giuse Trần Văn Toàn

+ Giuse Trần Xuân Tiếu

Giám mục Phó

Giám mục GP. Long Xuyên



1.

Nhân lễ mừng kính *Sinh nhật Đức Mẹ Maria*, tôi hết lòng xin Đức Mẹ ban cho tôi một món quà.

Tôi cứ tưởng món quà của Đức Mẹ sẽ là niềm vui này niềm vui nọ thuộc lãnh vực vật chất. Sau cùng, tôi mới nhận được quà Mẹ ban. Quà đó là chính Mẹ.

2.

Mẹ là ai?

Mẹ cho tôi thấy Mẹ đơn giản chỉ là: “*Này con đây*”.

Mẹ luôn hiện diện trước Chúa, Mẹ luôn hướng lòng lên Chúa, Mẹ đợi chờ tất cả nơi Chúa.

3.

“*Này con đây*”. Tâm tình của Mẹ được ví như *người nữ tỳ* luôn luôn nhìn vào bàn tay bà chủ, mà thánh vịnh đã mô tả: “***Như mắt người đầy tớ nhìn vào bà chủ, mắt con cũng hướng về Chúa là Đáng xót thương con như vậy***” (Tv 122, 2).

4.

“*Này con đây*”. Quan tâm duy nhất và sâu xa nhất của Mẹ là đón nhận ý Chúa, để thực thi ý Chúa.

5.

“*Này con đây*”, từ thăm sâu tâm hồn, Mẹ nói với Chúa là Mẹ biết Chúa đã thương Mẹ. **“*Người đã đoái thương đến phận hèn người nữ tỳ của Chúa*”** (Lc 1, 48).

6.

“*Này con đây*”. Mẹ biết chắc chắn Chúa nhìn Mẹ. Mẹ nhìn Chúa đang nhìn Mẹ, cái nhìn của Chúa đang biến đổi Mẹ.

7.

“*Này con đây*”. Chúa biến đổi Mẹ bằng ánh sáng và tình yêu của Chúa. Thiên Chúa là Tình yêu, Thiên Chúa là Ánh sáng. *Với Ánh sáng và Tình yêu cứu độ*, Chúa làm cho Mẹ trở thành người đầy ơn phúc, như lời thiên thần đã nói với Mẹ **“*Kính chào bà đầy ơn phúc. Thiên Chúa ở cùng bà*”** (Lc 1, 28).

8.

“*Này con đây*”. Mẹ biết mình được Chúa thương biến đổi, do lòng thương xót Chúa, nên Mẹ hết sức khiêm nhường và nghèo khó. Khiêm nhường và nghèo khó là hai đặc điểm của Mẹ.

9.

“*Này con đây*”. Mẹ nhận biết mọi ơn Mẹ nhận được đều là *ơn nhưng không* Chúa ban, chứ không do công phúc nào của Mẹ.

10.

“*Này con đây*”. Mẹ nhận biết đời Mẹ và mọi biến cố xảy ra nơi Mẹ đều do lòng thương của Chúa, chứ không phải do định mệnh hoặc do bất ngờ nào.

11.

“*Này con đây*”. Mẹ sẵn sàng để Chúa dùng Mẹ tùy theo ý Chúa. Tin nơi Mẹ là phó thác tuyệt đối mình nơi Chúa. **“*Xin vâng theo như lời của Chúa*”** (Lc 1, 38).

12.

“*Này con đây*”. Mẹ trở nên ngoan ngoãn để Chúa dùng trong tay Chúa. Ngoan ngoãn là mau lẹ và tề nhị.

13.

“*Này con đây*”. Mẹ ra khỏi chính mình, để cảm tạ Chúa một cách khiêm tốn, tin tưởng. “***Linh hồn con tung hô Chúa***” (Lc 1, 46).

14.

“*Này con đây*”. Giờ đây, tôi rất vui được cùng với Mẹ mà nói với Chúa: “*Này con đây*”. Đó là lời kinh vắn tắt của tôi. Đó là của lễ nhỏ bé tôi dâng. Đó là tất cả ơn gọi phục vụ của tôi.

15.

“*Này con đây*”. Đó là nguyện ước của tôi cho mọi con cái Mẹ. Họ sẽ sống như thế, và sẽ chết như thế.

Xin Mẹ giúp mọi con cái Mẹ.

16.

“*Này con đây*”. Đó cũng là lời đáp lại của hai Đức cha thân yêu của tôi, Giuse Trần Xuân Tiếu, Giuse Trần Văn Toàn và của nhiều người thân của tôi, mỗi khi tôi gọi các ngài. Chỉ vắn tắt thế thôi cũng đủ cho tôi thấy Chúa ở giữa chúng tôi, và Đức Mẹ cũng đang nâng đỡ dắt dìu chúng tôi.

17.

“*Này con đây*”. Đó là chìa khóa tôi dùng để mở lòng ra, đón nhận những trận mưa hoa hồng Mẹ ban xuống cho tôi.

18.

“*Này con đây*”. Đó là dấu chỉ của những ai được Chúa chọn, để thuộc về Mẹ Maria, trong tình hình phức tạp hiện nay.

*Xin cảm tạ Mẹ với tất cả tấm lòng người con bé nhỏ. **

Long Xuyên, ngày 10.9.2018

AVE MARIA

TÌNH NGHĨA MẸ CHA

Suy niệm Lễ Đức Mẹ Mân Côi

Cv 1,12-14; Gl 4,4-7; Lc 1,26-38

Báo Dân Trí, số mới ra, đăng một bài viết khá hay. Tôi ghi nhận và chia sẻ với anh chị em. Gần đây, các "dân chơi" thi nhau tung lên mạng những tờ hóa đơn đi Bar, ăn uống lên tới hàng trăm triệu, để thể hiện "đẳng cấp" của mình. Những tờ hóa đơn chịu chơi, chịu chi ấy, khiến cư dân mạng mắt tròn mắt dẹt, nửa thần phục, nửa ghen ghét kẻ lắm tiền khoe khoang.

Số tiền trên những tờ hóa đơn được các dân chơi tung ra cứ tăng dần tới mức chóng mặt. Có tờ 200 triệu; có tờ lên tới 400 triệu đồng. Với mức sống trung bình của người dân hiện nay, thì không ít người nhìn vào những tờ hóa đơn ấy và tự nhủ: "Sao có những người giàu thế nhỉ? Trong khi mình đi làm gần chục năm nay, mà đồng lương vẫn không đủ để chi những nhu cầu cần thiết hằng ngày".



Câu chuyện về "Tờ hóa đơn đi bar trăm triệu" ấy sẽ là chủ đề bàn tán sôi nổi trên mạng xã hội, nếu như không xuất hiện một tờ hóa đơn khác, do một bạn trẻ đăng tải. Tờ hóa đơn này như một lời nhắc nhở cho những người trẻ đang "há miệng, lác mắt" vì điều kiện ăn chơi của những kẻ giàu có. Tờ hóa đơn này như muốn mời gọi mọi người hãy quay đầu lại, để nhìn thấy giá trị rất to lớn của cuộc sống đang ở ngay bên mình. Đó chính là công ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, mà không một ai có thể tính toán nổi.

Nội dung "Tờ hóa đơn" ấy như thế này: Cha mẹ nuôi con không kể ngày tháng: miễn phí hoàn toàn. Cho con ăn học suốt

CHIA SẺ LỜI CHÚA

đời: *miễn phí*. Thuộc men cho con cả đời: *miễn phí*. Lo lắng cho con cả đời: *miễn phí*. Yêu thương con suốt đời: *miễn phí*. Sẵn sàng hi sinh chịu khổ vì con suốt đời: *miễn phí*, v.v...

Hóa đơn của cha mẹ là miễn phí, nhưng nếu tính toán giá trị vật chất một cách chi li, thì dầu ta có tiền triệu hay tiền tỉ, cũng không dễ dàng trả đủ cho mẹ cha. Người đăng “*Tờ hóa đơn*” này nhận xét rằng: “*Đây mới đúng là tờ hóa đơn đắt nhất, ý nghĩa nhất*”. Rất nhiều cư dân mạng khác cũng đã đồng tình với người đăng tờ hóa đơn ấy. Thực vậy! “*Lòng cha mẹ bao la như trời, như biển. Phận làm con khó lòng mà báo hiếu cho cân*”. Ngày nay những kẻ giàu có ngông cuồng dám bỏ ra vài trăm triệu, để rủ nhau vào các quán Bar ăn chơi phung phí. Nhưng mấy ai có được “*Tờ hóa đơn*” vô giá về tình mẹ, tình cha?

Tôi chia sẻ với anh chị em một vài thông tin như thế trong ngày Lễ Đức Mẹ Mân Côi này, để xin anh chị em hãy dâng lời cảm tạ Mẹ Maria. Mẹ luôn lo lắng cho ta, Mẹ luôn bầu cử cho ta, Mẹ yêu thương ta cả đời này và đời sau: *miễn phí hoàn toàn*. Vậy mà nhiều

khi ta rất hững hờ với Đức Mẹ. Có lẽ vì thế, mà lần nào hiện ra, Mẹ cũng khóc!

Hôm nay ta cũng hãy cảm tạ cha mẹ của mình. Nếu không có cha mẹ, ta không thể ra đời và làm người như ngày hôm nay. Hôm nay nếu các ngài còn sống, thì ta còn có cơ hội để báo đáp tình nghĩa mẹ cha. Nhưng nếu các ngài đã qua đời rồi, thì ta hãy cầu nguyện cho các Ngài. “*Lòng cha mẹ bao la như trời, như biển. Phận làm con khó lòng mà báo hiếu cho cân*”. Nếu hôm nay ta làm một *tờ hóa đơn* về tình mẹ, tình cha, chắc ta làm không nổi. Làm không nổi vì ta có kể ra điều gì chẳng nữa, thì cha mẹ cũng *miễn phí hoàn toàn*. Mà ta có viết, chắc chữ viết của ta cũng nhạt nhòa trong nước mắt, nhất là khi cha mẹ không còn nữa.

Lạy Mẹ Maria! Dâng Thánh lễ này, con cảm tạ tình Mẹ, vì Mẹ luôn yêu thương con, *miễn phí hoàn toàn*. Dâng Thánh lễ này, ta cũng cảm tạ tình mẹ tình cha, vì mẹ cha luôn yêu thương ta, *miễn phí cho ta hoàn toàn*. Ước gì ta hãy sống cho xứng đáng với ơn gọi làm con: Con Chúa, con Đức Mẹ, con mẹ cha. *

MỘT ĐỜI TRAO BAN

Suy niệm

*Chúa Nhật 28 Thường Niên, B
Dt 4,12-13; Kn 7,7-11; Mc 10,17-30*



Có một câu chuyện rất ngắn kể rằng: “Ngày xưa, nhà nội nghèo, ba phải đi ở cho ông bá hộ, chăn trâu, để chú được đi học. Thành tài, chú cưới vợ, ra riêng. Ngày hỏi vợ cho thằng con trai, chú mời mấy người cùng cơ quan. Ai cũng mặc com-lê, thắt cà-ra-vát lịch sự. Trông thấy ba ăn mặc xuyềnh xoàng, chú bảo: “Anh Hai à, anh hay đau bao tử, nên ở nhà,

ngủ cho khỏe”. Ba ừ một tiếng mà nước mắt chảy ra. Ba im lặng vác cày ra đồng. Mồ hôi đổ đầy người. Cũng những giọt mồ hôi ấy, ngày xưa mặn nồng biết bao, mà sao hôm nay mặn chát cả bờ môi”.

Cuộc sống không thiếu những người vong ân bội nghĩa. Họ có tiền. Họ có của, nên quên bè bạn, quên cả anh em. Có khi họ còn phụ ân tình của cha mẹ, họ hàng. Người ta bảo họ là những người “*ăn cháo đá bát*”. Cuộc đời của họ chỉ cần tiền. Họ không cần bạn bè, không cần người thân. Đối với họ, tiền là trên hết.

Thực tế cho thấy, giữa cuộc sống hôm nay, ai cũng cần tiền. Không chỉ cần tiền để xài, mà còn cần tiền, kiếm tiền để được giàu sang. Vì thế, người ta đua nhau giàu có hơn người. Người ta tìm mọi cách để kiếm tiền hơn người. Xã hội hôm nay cũng đánh giá nhau dựa trên đồng tiền. Kẻ có tiền thì được trọng vọng, được xem là kẻ thành công, người quý phái. Kẻ không tiền, thì bị rẻ rúng, xem thường. Kẻ có tiền luôn đúng, vì “*miệng nhà giàu có gang có thép*”. Người không tiền thì luôn thiệt thòi. Vì *nghèo* mà *hèn* là như

CHIA SẺ LỜI CHÚA

thế. Tiếng Việt mình thâm thúy quá! Nghèo-hèn!

Người thanh niên trong bài Tin Mừng hôm nay là một người giàu. Anh có tiền. Anh giàu sang. Anh được mọi người kính trọng. Thế nhưng, anh vẫn cảm thấy tâm hồn mình trống vắng. Anh vẫn khắc khoải mơ ước một điều gì đó vượt lên trên đồng tiền. Đó chính là hạnh phúc. Đồng tiền anh chiếm hữu không mang lại hạnh phúc cho cuộc đời anh. Anh vẫn bất an và khát khao đi tìm hạnh phúc. Mặc dù anh đã sống đạo thật tốt; tuân giữ mọi điều răn của Chúa. Anh ăn ở ngay lành. Anh sống một cuộc đời chỉ mong hoàn thiện. Nhưng xem ra anh vẫn chưa toại nguyện về những gì anh đang có.

Chúa Giêsu đã chỉ cho anh con đường đi tìm hạnh phúc. Con đường đó khởi đi từ *sự trao ban*. Khi trao ban, sẽ tìm được hạnh phúc. Trao ban càng nhiều, thì hạnh phúc càng nhiều. Kẻ chiếm hữu thì không có hạnh phúc, vì họ luôn phải toan tính, luôn phải tranh giành. Còn kẻ trao ban thì có hạnh phúc. Hạnh phúc là khi nhìn thấy người mình thi ân được hạnh phúc, được ấm no. Tâm hồn người thanh niên này chưa một phút bình

an, vì anh vẫn còn cố giữ cho riêng mình. Anh chưa dám trao ban. Anh chưa tìm được hạnh phúc đích thực qua sự trao ban.

Chúa Giêsu là Nguồn Hạnh Phúc, vì Ngài đã sống một cuộc đời trao ban. Ngài trao ban cả cuộc đời Ngài như hạt lúa chịu mục nát và thối đi, để sinh nhiều hoa trái. Ngài trao ban cuộc đời Ngài như tám bánh thơm ngon được bẻ ra cho muôn người được hạnh phúc. Ngài trao ban cả mạng sống Ngài cho thế gian được sống và sống dồi dào. Ngài đã tìm được niềm vui qua việc trao ban. Thế nên, Ngài đã tìm được hạnh phúc khi trở thành Con Chiên gánh tội trần gian. Nhờ Ngài mà muôn người được nên một trong gia đình của Thiên Chúa, là con cái, là anh chị em con một Cha trên Trời.

Ước gì cuộc đời ta hãy biết trao ban. Hãy tìm niềm vui trong đời sống phục vụ. Ta đã hơn một lần được lớn lên trong sự chăm sóc phục vụ của cha mẹ, của dòng tộc, của bạn bè... thì ước gì mình cũng hãy cúi mình xuống mà phục vụ lẫn nhau. Xin cho bàn tay ta luôn mở ra, để nắm lấy đồng loại; và cùng đi nhau đi qua những thăm trầm của cuộc đời. ✱

SỨ MẠNG TRUYỀN GIÁO

Suy niệm Lễ Truyền Giáo

Mt 28,16-20



Chúng ta thường nghe nói đến hai chữ “truyền giáo”. Nguyên gốc của chữ này là một danh từ tiếng La tinh “*Missio*”, động từ là “*Mittere*”. Chữ này có nhiều nghĩa. Một trong những ý nghĩa thường được hiểu là “*gửi đi*”, “*sai phái đi*”, để làm một công tác quan trọng. Chính Chúa Giêsu là Đấng đã được Thiên Chúa Cha sai đến trần gian, để cứu độ con người và tạo vật. Chính Chúa

Giêsu cũng đã sai các môn đệ ra đi, lên đường, để cộng tác với Ngài trong sứ mạng cao cả ấy.

Thứ nhất: Truyền giáo là "ra đi" khỏi con người của mình: Chúng ta ai cũng có khuynh hướng ích kỷ, khép kín, coi mình là trung tâm. Ta thường lấy mình làm tiêu chuẩn, để phán đoán người khác. Ai không có lối suy nghĩ giống ta, thì bị phê bình chỉ trích. Vì thế “*ra đi*” khỏi cái tôi của mình, là chấp nhận người khác cùng với ý kiến lập trường của họ, là quảng đại bao dung khi bị xúc phạm. Truyền giáo chính là thoát ra khỏi vỏ bọc ích kỷ, để hòa đồng với anh chị em mình, tôn trọng sự khác biệt và chấp nhận những hy sinh vì ích chung.

Khi nghe Chúa Giêsu kêu gọi, các môn đệ đã từ bỏ mọi sự mà đi theo Ngài. Các ông từ bỏ những dự tính nghề nghiệp, từ bỏ môi trường gia đình, làng xóm... Các ông không hề băn khoăn lo lắng cho ngày mai, nhưng sẵn sàng bước theo Thầy, vì các ông tin rằng: theo Thầy sẽ không phải thiệt thòi, thất vọng.

Thứ hai: Truyền giáo là "ra đi" khỏi những định kiến: Cuộc sống này được thấu dệt bởi những

niềm vui và nỗi buồn, hạnh phúc và khổ đau. Bước ra khỏi những định kiến, để ta có thể đón nhận tha nhân trong tình huynh đệ hài hòa, không phân biệt lập trường chính trị, tôn giáo hay quan điểm xã hội. Một cộng đoàn đức tin gò bó trong quan niệm khắt khe, thì không thể truyền giáo có hiệu quả. Một Hội Thánh dừng đọng với những giá trị trần thế, hoặc khép mình trước những biến cố vui buồn của cuộc sống xã hội, sẽ là một Hội Thánh ảm đạm u sầu, thay vì hân hoan hy vọng. Một cộng đoàn không dân thân phục vụ con người, sẽ trở nên một thứ ao tù, không lối thoát và thiếu sinh khí.

Thứ ba: Truyền giáo là “kể lại” cuộc đời của Chúa Giêsu. Nhờ hai yếu tố “*ra đi khỏi con người của mình*” và “*ra đi khỏi những định kiến*”, ta tiến tới một điểm cuối cùng, cũng là điều quan trọng nhất: *Truyền giáo chính là kể lại cuộc đời của Chúa Giêsu.*

Câu chuyện về Chúa Giêsu đã được kể từ 2000 năm nay, mà vẫn không lỗi thời. Lời giảng của Chúa Giêsu đã được loan báo từ 20 thế kỷ, mà vẫn không mất tính thời sự. Cuộc đời Chúa Giêsu đã và đang

được kể lại một cách phong phú, không những qua sách vở, mà còn qua chính cuộc đời của các Kitô hữu. Thực vậy, xuyên qua cuộc sống của ta, người ta đọc thấy chính cuộc đời của Chúa Giêsu, Thiên Chúa làm người, Đấng đã cảm thông với người đau khổ, đã chữa lành người bệnh tật, đã phục sinh người chết, đã chúc lành và chia sẻ niềm vui với đôi tân hôn trong ngày cưới.

Như vậy, truyền giáo chính là sống như Chúa Giêsu đã sống, yêu như Chúa Giêsu đã yêu. Truyền giáo là có trái tim như trái tim của Chúa, có đôi mắt như đôi mắt của Chúa. Trái tim để yêu, và đôi mắt để trao gửi tình thân. Như thế, truyền giáo không buộc ta phải làm điều gì to tát ồn ào, mà khởi đi từ những gì rất âm thầm bình dị trong cuộc sống. Chính những hành động bình dị đó, có thể mang lại những hiệu quả lớn lao, khi ta thực hiện với thao thức truyền giáo.

Lạy Chúa Giêsu! Chúa là Đầu. Con là chi thể, là chân tay của Chúa. Xin đừng để con trở thành chi thể bại liệt, chẳng chịu làm theo lệnh truyền của Chúa. ✱

CHIẾC KÍNH TRỢ GIÚP

Suy niệm

*Chúa Nhật 30 Thường Niên, B
Gr 31,7-9; Dt 5,1-6; Mc 10,46-52*



Thông thường, con mắt để nhìn. Nhưng khi con mắt yếu kém, tầm nhìn không được rõ, thì lúc đó ta cần sự trợ giúp để nhìn cho rõ. Cặp kính đeo trên đôi mắt, chính là sự trợ giúp, để ta nhìn cho rõ.

Cách đây 400 năm, nhà bác học Galile đã phát minh ra viễn vọng kính to lớn, để quan sát các hành tinh ở ngoài quỹ đạo trái đất. Ống kính này có thể thu nhận và phóng to những hành tinh xa hàng trăm ngàn cây số. Nhờ thế mà con mắt thường của ta có thể quan sát những hành tinh ấy khá rõ ràng.

Trong phòng thí nghiệm hóa học, vật lý, người ta cũng sử dụng kính hiển vi, để phóng to những tế bào, những con vi trùng, những vật nhỏ ly ti, để quan sát cho rõ. Những vật ấy, mắt thường ta không nhìn thấy, dù chúng ở ngay trước mắt.

Nhiều người cũng phải dùng kính cận, kính viễn, hay kính lão, để nhìn cho rõ sự vật, tùy theo độ chênh lệch yếu kém của con mắt. Trong cuộc đời, ta cũng gặp nhiều người mù. Có người bị mù từ khi mới sinh. Có người bị mù vì bệnh tật, hay do tai nạn. Tầm nhìn con mắt của họ như bị màng mây che phủ, khiến họ không nhìn thấy gì. Đây là điều không may mắn cho đời sống của họ. Nhưng bù lại, họ có khả năng nghe rất thính, rất bén nhạy, dù là những âm thanh nhỏ nhẹ và ở xa.

Trong Kinh Thánh, Marcô thuật lại câu chuyện anh Bartimê bị mù từ khi mới sinh. Anh không nhìn thấy gì, nhưng anh có đôi tai rất thính. Từ xa, anh đã nghe biết bước chân của Chúa đang tiến về phía anh. Anh nghe thấy nhịp đập thồn thức của trái tim mình. Anh nghe thấy niềm hy vọng của mình: Anh hy vọng một ngày nào đó mình có thể dùng con mắt xác thịt

CHIA SẺ LỜI CHÚA

mù lòa này, để nhìn ngắm mọi sự và thấy rõ cảnh vật thiên nhiên! Anh luôn vững tin vào quyền năng của Thiên Chúa. Và nay, dịp may ngàn năm một thuở đã đến. Anh nghe tiếng bước chân của Chúa càng lúc càng gần anh hơn. Thế là lòng tin và niềm hy vọng của anh đã kết tụ lại trong lời kêu xin: “*Lạy Chúa Giêsu, xin cho con được nhìn thấy*”. Có thể nói, **lòng tin và niềm hy vọng** của Bartimê tựa như cặp kính. Cặp kính này đã trợ giúp anh nhìn rõ những gì trước đây anh không nhìn thấy.

Còn ta thì sao? Vạn vật đang diễn biến trước mắt ta. Từ chuyện lớn đến chuyện nhỏ. Từ chuyện xa đến chuyện gần. Có khi ta nhìn và cảm nhận rất tốt, rất nhạy bén mọi vật, mọi biến cố. Nhưng cũng có lúc ta lại nhìn với cặp mắt màu đen. Vừa đen, vừa tối. Đen tối bi quan và đen tối cả tâm lòng. Đó là khi tầm nhìn của ta bị giới hạn bởi những suy nghĩ và việc làm không trung thực. Rất may, cha ông ta đã bảo: “*Sau cơn mưa trời lại sáng*”, để nói lên lòng tin tưởng và hy vọng vào ngày mai, vào con

người, vào sự vật. Thế giới này không chỉ có màu đen, nhưng còn có màu xanh, màu vàng, màu đỏ, màu hồng, màu trắng nữa.

Trong công trình tạo dựng của Thiên Chúa, không phải chỉ có khúc đường lên đồi, xuống dốc sỏi đá, nhưng còn có đoạn bằng phẳng rộng mở. Không phải chỉ có sa mạc hoang vu, giông bão, nhưng còn có cánh đồng màu mỡ, cây cối hoa cỏ xanh tốt, sông nước trong lành tươi mát nữa. Đời sống con người do Thiên Chúa tạo dựng, không chỉ có bóng mờ tối của đêm đen, nhưng còn có ánh sáng của ban ngày. Không chỉ có ngày hôm qua, hôm nay, mà còn có cả ngày mai. Thế nên, lời cầu khẩn của anh Bartimê nói với Chúa Giêsu: “*Lạy Chúa, xin cho con được nhìn thấy!*” cũng là lời cầu xin hằng ngày của mỗi người chúng ta.

Xin cho đời sống của ta có được cặp kính lòng tin và hy vọng trợ giúp, để ta có thể nhìn thấy muôn màu sắc tươi xinh trong đời sống, hôm qua, hôm nay và ngày mai. *

Văn
Tế



CHA PHAN-XI-CÔ XA-VI-Ê HOÀNG ĐÌNH MAI
(Tức trần 01.9.2018)

✻ Bài Nghiệp

Về nơi vĩnh phúc;
Xa chốn trần ai.
Bảy một tuổi người đời, hoà lặn đặng chồn chân tục lụy;
Bốn ba năm linh mục, mãi trung thành vui bước thiên sai.

Khi xưa:

Từ Ngọc Thạch đầu tiên phấn khởi;
Đến An Sơn tiếp nối bùng say. (1)

Dạy tín hữu ngôn từ trau chuốt;
Khuyên chiên đàn chữ nghĩa khoan thai.
Việc quản lý ngày ngày trung tín;
Báo Tỉnh tâm tháng tháng miệt mài.

Ôm đê khối óc;
Nặng trĩu bờ vai.
Vằng vặc Khuê tinh, nụ hàm tiểu tươi hồng diu đất;
Ngời ngời Các tú, hoa mẫu đơn thắm đỏ minh khai.(2)

Ảnh mắt lộ nhân hiền, sót sẻ ly tao ngọt đắng;
Khuôn dung ngời phúc hậu, trùng phùng hội ngộ nồng cay.
Đèn chiếu toả, Tuy Hiền soi bùng uốn nắn;
Bút thần thông, Gã Siêu vạch nét thẳng ngay. (3)

Than ôi!

Vân toả Long giang nhân bất kiến; (4)
Nguyệt minh Thất lĩnh hạc qui lai.
Giã nghiên sơn đột ngọt rơi tan, hồn nghệ sĩ phiêu du vĩnh phúc;
Ngòi bút sắt bất ngờ bẻ gãy, trí văn nhân lãng đãng xuân đài.

Xuân ảnh dĩ tùy tàn nguyệt khứ;
Quế hương do trực hảo phong lai. (5)
Cha già biệt vội vàng, buông tay lái bảy mươi niên khứ;
Người ra đi đột ngột, gác mái chèo thất thập cổ lai.

Dù chia ly cõi đất;
Dấu cách biệt ngàn mây.
Nghiên mực khô, cứ đọng lại ngôn từ tế nhị;
Trang sách khép, còn lưu ghi chữ nghĩa khôi hài.

Nay chúng con:

Thấp làn hương, ngàn tín hữu u sầu đắm lệ;
Đốt ngọn nến, trăm chúng con nức nở chia tay.
Nguyện dẫn dắt đến quê Trời, khẩn lượng từ nhân Đức Chúa;
Xin diu đưa vào Đất hứa, nhờ lòng bảo hộ Quan thầy.

Vĩnh biệt!
U hoài!

TƯỜNG NHỚ CHA FX. HOÀNG ĐÌNH MAI

Chú thích:

- (1) *Phó xứ Ngọc Thạch và chánh xứ An sơn.*
- (2) *Sao Khuê, sao Các: tượng trưng sao chiếu mệnh văn nhân uyên bác trong nhị thập bát tú.*
- (3) *Tuy Hiền và Gã Siêu là bút danh của cha.*
- (4) *Mây khoá sông An giang người chẳng thấy; Trăng soi núi Thất sơn hạc bay về.*
- (5) *Xuân ảnh đã theo trăng xế bóng; Quế hương còn đuổi gió lành đi.*



*Gã Siêu
Gã Siêu*

Joseph Vũ Cali 09/02/2018

Anh Tuyền Vũ gởi cho tôi tin nhắn: Cha Mai mới đột quỵ và qua đời rồi Thái à. Tôi đọc kỹ lại để không phải là bác, là chị, hay là cô... mà là... cha. Cha mai. Không biết giáo phận Long Xuyên có bao nhiêu linh mục tên Mai, nhưng trong anh em chúng tôi ở California, khi nói đến cha Mai thì hiểu ngay là linh mục Hoàng Đình Mai, đang làm quản lý tòa giám mục Long Xuyên.

Thế là lại thêm một người anh em thuộc Giáo Hoàng Học Viện từ Long Xuyên đi về cõi vĩnh hằng. Trước đó là cha Chu Văn Nghi,

TƯỞNG NHỚ CHA FX. HOÀNG ĐÌNH MAI

cha Đoàn Xuân Hãn, cha Trần Thái Đức, cha Trần Định, cha Chu Quang Tào, cha Đình Hữu Huỳnh, cha Đình Trọng Luân...

Xin Chúa thương sớm đưa linh mục Hoàng Đình Mai về Thiên đàng.

Con tàu mang tên “Cát Bụi” trong những ngày gần đây đã chở đi nhiều người thân của tôi. Tháng trước là cha Nguyễn Văn Vàng ở xứ Thánh Mẫu, Xuân Lộc (đột quỵ), rồi sau đó là anh Minh ca đoàn Rạch Giá (đột quỵ), hôm qua thì đám tang Trần Tùy cùng lớp KhaiPha 64 ở Saigon, sáng nay thì anh Đỗ Công Chính lớp Thánh Phụng 61 ở Burbank, California... và chiều nay là cha Mai (đột quỵ).

Nghĩ cho đúng thì chính tôi cũng đang có mặt trên con tàu này, nhưng chắc là tàu chưa tới bến... nhà tôi đầy thôi. Tàu đã vừa cập bến Rạch Giá, rồi chạy tuốt lên kinh G, và tạt qua kênh E...

Tôi đang miên man suy nghĩ và tưởng nhớ những khuôn mặt quen thân đã một thời chung sống vừa ra đi thì cha Phạm Bá Lãm (xứ Hòa Hưng, Saigon) email báo tin một cách trang trọng và chi tiết hơn:

Huỳnh Đệ kính mến,

Xin báo Tin buồn:

Cha Phanxicô Xaviê Hoàng Đình Mai, khoá 10:

- Đột ngột qua đời đêm thứ bảy 01.09.2018 tại Toà Giám mục Long Xuyên (sáng Chúa nhật 2/9 mới phát hiện), hưởng thọ 71 tuổi với 43 năm LM.

- Lễ an táng: 3g00 chiều thứ ba 04.09.2018 tại Nhà thờ Giáo xứ Antôn Kinh 1a.

Xin Đức Hồng Y, Quý Đức Cha, Quý Cha dâng lễ và Quý Anh em hiệp ý cầu nguyện cho Cố Linh mục Phanxicô Xaviê Hoàng Đình Mai k10, một tài danh của GHHV: Quản lý của Gp. Long Xuyên, Văn sĩ bút hiệu Tuy Hiền và Gã Siêu nổi tiếng với "Chuyện Phiếm". - R.I.P.

Joseph Phạm Bá Lãm.

Thế là bác Mai đã bỏ cuộc chơi. Từ nay mỗi lần về Long Xuyên tôi không còn gặp bác nữa, không còn được “truyện phiếm” đó đây với bác nữa. Xưa nay bác Mai vốn ít nói. Ít nói nhưng những lời bác nói ra thì lại chính xác, trung thực, khôn khéo, và đầy tình nghĩa. Và nếu có nói thì bác cũng nói nhỏ nhẹ. Nhỏ nhẹ đấy, nhưng lại khá nặng ký, có dẫn đo, và thâm thúy làm người nghe khó quên. Lần cuối gặp bác một năm trước, bác tâm sự: mình đã xin “Xếp Toàn” hưu rồi, chắc hưu theo “Xếp Tiểu” thôi. Hôm nay bác đã nghỉ hưu dài, không phải ở trên Nhà Hưu Dưỡng Cần Xây, mà là Nhà Hưu Dưỡng Trên Trời. Bây giờ ở trên ấy, bác Định, bác Tào, bác Huỳnh và Bác Mai tha hồ mà chọc ghẹo nhau trong những buổi họp Châu-Kiên-Long cuối tuần.

Nhớ xưa khi còn bé, nghĩa là hồi ở tiểu chủng viện Terêxa Long Xuyên thì bác Huỳnh và bác Mai là những thầy giúp. Khi lên Dalat thì lại học chung, họp chung, và chơi chung nên lúc đầu thấy ái ngại thế nào ấy. Sau này để phá cái rào cản vô hình “thầy-trò” ấy các bác đã làm ra luật: bé gọi lớn bằng bác, lớn gọi bé bằng chú. Thật là đơn giản, hợp tình, và thân thiện. Cho nên tôi mới có bác Mẫn, bác Tào, bác Chu, bác Đạo, bác Dục, bác Khoa...và chú Lâm (Canada), chú Thụy, chú Lâm (Vàm Cống)... Người ngoài nghe thấy ngộ ngộ, nhưng người trong nhóm thì thoải mái. Không nhớ rõ bác Định, hay bác Huỳnh, hay bác Mai đã lấy tên Châu-Kiên-Long đặt cho nhóm trước năm 1975 khi cuốn Phụng Vụ Chư Thánh ra đời...

Chẳng hiểu sao bác Mai lại đổi từ Tụy Hiền sang Gã Siêu. Có phải Tụy Hiền có vẻ yếu điệu con gái?. Hay trong thời thế mới cần phải có một Gã Siêu cứng cựa để chọc ghẹo, để uốn nắn, để sửa chữa hầu làm cho người đời sống nhân bản và tử tế hơn, hầu giúp cho người Kitô hữu sống thực tế và tốt lành hơn? Chỉ biết Gã Siêu đã âm thầm đi vào nhiều websites đạo cũng như đời. Cứ tìm ông già Google mà gõ Gã Siêu thì biết ngay.

Văn phong của Gã Siêu thì phải để cho nhà văn Trà Lũ (Canada) diễn tả thì mới hết ý được. Chỉ biết bác Gã Siêu có rất nhiều “fans”, và tôi cũng có mặt trong đám fans ấy. Cái chọc cười dí dỏm, cái bình dị sâu sắc, cái thực tế hóm hỉnh của Gã Siêu đã làm nhiều người thích

thú trong mỗi bài viết. Người đọc nếu không coi mỗi bài viết như một bài huấn đức thì ít ra cũng là một bài học, một bài giải trí trong cuộc sống. Bác Gã Siêu đã khéo dùng cây viết chì “câu” được nhiều “likes”, nhưng khi đề nghị in thành sách thì bác lại khiêm tốn “Có là gì đâu mà in”. (Sự khiêm tốn của bác là tôi nhớ lại cha Hoàng Tấn, người anh em của bác khi được khen tụng là giảng hay thì Ngài chỉ mỉm cười: Có gì đâu. Thịt, cá, rau... sẵn đấy, mình chỉ xào nấu cho hợp khẩu vị của người ăn thôi mà).

Văn chương của Gã Siêu thì các em học sinh lớp 6 hay lớp 7 cũng hiểu, nhưng nội dung lại khá... cao...siêu. Mới đọc thì chỉ là một câu truyện vui thoáng qua, nhưng đọc lại thì lại thấy có khi phấn khởi, có khi đau đau, hoặc nhột nhột ở trong lòng.

Cái bút hiệu Tụy Hiền nghe cũng có chút ủy mị như con gái đấy, nhưng thực ra lại rất đúng, rất hợp với Linh Mục Phanxico Hoàng Đình Mai. Hiền lành và Tận Tụy, cộng thêm Khôn Khéo, và trong khôn khéo có cái Kín Đáo.

Nếu nói “Hãy học cùng tôi sự hiền lành và khiêm tốn” thì chắc hẳn giáo dân xứ Ngọc Thạch kênh B và xứ An Sơn Kênh E2 cũng phải đồng ý với cha chính xứ của họ trước mặt người đời. Còn nếu nói đến “Người quản lý trung thành trong những việc nhỏ bé” thì các “Xếp” lớn nhỏ và các anh em Linh Mục trong giáo phận Long Xuyên cũng phải giơ tay xin làm nhân chứng trước tòa Chúa. Nhưng còn “Hiền như con chim bồ câu và khôn ngoan như con rắn” thì sao? Tôi không được sống gần cha Mai, nhưng qua những câu truyện mà Ngài chia sẻ thì tôi thấy Ngài là một Linh Mục “thấy vậy mà không phải vậy”. Nghĩ mà xem cha quản lý Mai có phải một “who is who” nhỏ bé và “who I am” bé nhỏ không? Và có lẽ cũng là một “Maikileaks”, nhưng không leak khi không cần leak.

Cha Mai đã làm nên những kỳ công gì trong đời thì tôi không biết, chỉ biết sống đời linh mục như Ngài cũng đã là một tấm gương sáng rồi (nghe như có “Một Chút” của Thông Vi Vu). Gã Siêu ra đi có để lại kho tàng gì cho giáo phận thì tôi không biết, chỉ biết bước theo chân Ngài và làm được như Ngài thì đã là một cục muối to và

TUỞNG NHỚ CHA FX. HOÀNG ĐÌNH MAI

mặn cho đời rồi (lại giống như “Hạt Cà Phê” của Thông Vi Vu và “Cây Viết Chì” của Mộng Huỳnh). Tuy Hiền có phải là một Nhân Tài hay không thì tùy mỗi người biết và đánh giá, nhưng với tôi Ngài là Một Người Đáng Kính, và nói theo lối mới thì đó là Một Nhân Cách (Personality).

Bác Mai kính mến, đã lâu em lười không viết lách, nhưng hôm nay ‘em phải viết’, viết như một việc làm nhỏ bé để đền ơn bác khi xưa đã vất em ra cái hồ có tên là Công Giáo Việt Nam để em tập bơi lội.

Nhưng bác Mai ạ, bài viết này hôm nay lại chẳng có đầu đuôi, bỏ cục khít khao nghiêm chỉnh. Xin bác hiểu cho là vì em đang đau buồn và thương tiếc bác. Giáo phận Long Xuyên vừa mất một mục tử gương mẫu. Riêng em thì mất một người anh đáng mến, và (xin phép được nhận như vậy) một người bạn dễ thương.

Em cũng đang lúng túng chẳng biết kết bài thế nào. Chỉ xin dừng lại để dâng một lời nguyện nữa cho anh: Chúng con cậy vì danh Chúa nhân từ xin cho Cha Phanxico Hoàng Đình Mai sớm về Thiên Đàng với Chúa. Amen. *





Cuộc đời Gã Siêu

**CÁI KẾT LẶNG VÀ
CON XIN PHÓ THÁC !**

© *Người Giòng Trôm*

Có những cuộc ra đi xem ra thật khó bởi căn bệnh mãi cứ dây dưa. Có những cuộc ra đường như được chuẩn bị trước. Và, có những cuộc ra đi thật bất ngờ ... như cuộc ra đi của Gã Siêu. Gã Siêu đã ra đi âm thầm và lặng lẽ đêm trước ngày “rung chuyển”.

Nhớ lại ngày này cách đây 10 năm về trước, thừa lệnh của bậc Bề Trên, Gã Siêu đã khăn gói quả mướp sau nhiều năm trời gắn bó với Ngọc Thạch và An Sơn để về Tòa Giám Mục. Âm thầm và lặng lẽ trong 4 bức tường của Tòa để thực hiện vai trò người Quản Lý của Giáo Phận.

Người giữ túi tiền, người giữ hầu bao hay nói cách đúng từ đúng nghĩa là Quản Lý của một Giáo Phận không phải là chuyện giản đơn. Người Quản Lý trong vai trò nhỏ bé của một gia đình, một công ty, một cộng đoàn tu xem ra là đã khó, đằng này, quản lý của cả một địa phận quả là chuyện khó xơi. Thế nhưng rồi, nhờ ơn Chúa, với ơn Chúa và trong ơn Chúa, người Quản Lý trung tín mang tên Gã Siêu đã tròn vẹn vai trò của mình cho đến tận hơi thở cuối cùng.

Đặc biệt, người quản lý này lại là người âm thầm và lặng lẽ vô cùng, dường như cũng chẳng có gì để quan tâm vì chuyện của Giáo Phận thì chỉ có những người có bốn phận biết đến. Thế nhưng, với người quản lý mang tên Gã Siêu này được nhiều và nhiều người biết

đến không phải là trong tê gọi quản lý hay vai trò quản lý mà người quản lý này được biết qua ngòi bút của Cha.

Nhiều năm tháng dài của đời tận hiến, Cha dành rất nhiều để chăm chút từng nét chữ, từng câu văn để dệt nên những câu chuyện đời và câu chuyện hài như gói ghém cả tâm tư. Nhiều độc giả biết đến Gã Siêu như một bậc thầy của viết chuyện châm biếm. Đặc biệt, chuyện châm biếm của Gã Siêu không có ý châm chọc hay công kích nhưng lại gọi lên cho độc giả tính nhân văn và cung cách sống của con người.

Bỉ nhân đây được biết đến Cha cũng như giao tiếp với Cha cũng qua những tâm tình mà Cha phóng tác. Thật sự phải nói rằng với bỉ nhân, bỉ nhân ngưỡng mộ công việc xem ra chẳng mấy ai để tâm đến vì lẽ viết quả là điều khó mà viết để đi vào lòng người lại là chuyện khó hơn. Và, nhất là ngày nay, văn hóa đọc dường như chìm sâu vào quên lãng bởi lẽ người ta cứ mãi chạy theo những trôi nổi của cuộc đời mà ít ai chịu suy đọc.

Vẫn cứ miệt mài như con nhện giăng tơ qua vắn thơ con chữ. Gã Siêu đã đến trong cõi trần này và ra đi thật nhẹ như một áng mây bay nhưng đã để lại nhiều di sản thiêng liêng qua tâm tình, qua ngòi bút của “Gã”.

Hình như, cuộc ra đi của “Gã” được báo trước qua cuộc điện thoại cuối cùng của người Cha, người mục tử nhân lành là Đức Giám Mục G. B. Bùi Tuần – người thân nghĩa và thân cận với “Gã” nhiều năm, nhiều ngày và nhiều tháng nhất là 10 năm đồ lại đây. “Gã” không ngần ngại nói với Đức Cha : Một là đi hưu, hai là ra nghĩa địa.

Lời tiên báo cũng như lời trấn trời của “Gã” đã trở thành sự thật và nay “Gã” không phải nằm nhà hưu một lên một xuống nữa mà “Gã” được đưa ra nghĩa địa tạm tìm chỗ dung thân chờ ngày phục sinh với Chúa.

Với ngàn ấy năm trời phục vụ và lặng lẽ trong nhà Chúa, ta tin và hy vọng rằng “Gã Quản Lý” của Tòa Giám Mục Long Xuyên được Chúa nói rằng 'Hỡi đầy tớ tốt lành và trung tín, vì ngươi đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ đặt ngươi làm những việc lớn, ngươi hãy vào hưởng sự vui mừng của chủ ngươi'.

TƯỞNG NHỚ CHA FX. HOÀNG ĐÌNH MAI

Chiều hôm nay, thứ Ba, 4 tháng 9 năm 2018, trong cõi trầm buồn của sự chết, sự ra đi để lại nhiều lòng thương nhớ, tại ngôi Thánh Đường thánh Anton – Kênh 1 A - thân thương với đời “Gã”, nhiều người thân thương đã quần quần bên “Gã” để tạ ơn Chúa vì biết bao nhiều ơn lành mà Chúa đã tuôn đổ trên Cha suốt 71 năm làm người, làm con Chúa và 43 năm làm linh mục của Chúa.

Chủ tế Thánh Lễ an táng cầu nguyện cho Gã Siêu là Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiểu – Giám Mục Giáo Phận Long Xuyên. Cùng hiệp thông với Đức Cha Giuse là Đức Cha phó Giuse Nguyễn Văn Toàn, Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh – nguyên Giám Mục giáo phận Kontum, Cha Tổng Đại Diện Long Xuyên - Luy G. Huỳnh Phước Lâm, Cha Giuse Lê Văn Sỹ - tổng đại diện Giáo Phận Nha Trang, Cha Chánh Văn Phòng, Cha Phêrô Kim Long, Cha Giuse Phạm Bá Lâm và nhiều Cha khác nữa trong và ngoài giáo phận Long Xuyên.

Trong bài chia sẻ, hết sức tâm tình, Đức Cha Phó dùng những ảnh rất gần của cuộc đời mọi người nói chung trong đó có Cha Cố Phanxicô Xaviê để gợi đến cộng đoàn : tháp tùng – đồng hành và cảm nhận để chia

Đức Cha nói rằng cộng đoàn đã tháp tùng để đưa Cha Cố từ phòng của Ngài ra phòng khách của Tòa Giám Mục, rồi đồng hành từ phòng khách ra Nguyễn Đường của Tòa Giám Mục và đồng hành đến giáo xứ Mẹ - giáo xứ Anton của Cha Cố. Rồi cộng đoàn sẽ đồng hành với Cha Cố đến phần mộ nơi mà con người từ bùn đất mà ra để chờ ngày phục sinh với Chúa.

Như hai môn đệ đồng hành với Chúa Giêsu qua Lời Chúa và Thánh Thể thì Chúa Giêsu cũng đồng hành với Cha Cố Phanxicô Xaviê như vậy. Và ngược lại, Cha Cố Phanxicô Xaviê cũng đã đồng hành với Chúa trong những Thánh Lễ, trong những vui buồn đau khổ của phận người. Có lúc Cha Cố Phanxicô Xaviê cũng chán nản như hai môn đệ nhưng rồi vững tin như hai môn đệ lên đường loan báo Tin Mừng.

Đặc biệt, Cha Cố Phanxicô Xaviê đã cảm nhận được tình thương của Thiên Chúa, của tất cả mọi người từ giáo dân đến linh mục và giám mục. Cha Cố Phanxicô Xaviê cảm nhận được và Cha Cố đã chia

TƯỞNG NHỚ CHA FX. HOÀNG ĐÌNH MAI

sẽ lại cho cộng đoàn về những ơn nà Thiên Chúa trao cho Cha Cố thiên về tri thức, văn hóa, nghệ thuật ... Cha Cố đã chia sẻ cho tất cả những nơi từ Ngọc Thạch, An Sơn ... đến Tòa Giám Mục và tất cả những ai Cha Cố gặp gỡ.

Đức Cha phó cũng chia sẻ về kỷ niệm ngày cuối cùng của Cha Cố với Đức Cha trên chuyến xe đi tĩnh tâm về lại tòa giám mục ngày 1 tháng 9 vừa qua cũng như sự ra đi hoàn toàn cô độc của Cha Cố. Cha Cố ngồi trong tư thế là người vẫn làm việc cho đến giây phút cuối cùng.

Sau cùng, Đức Cha Phó tin tưởng và phó thác cha Cố trong tình thương của Thiên Chúa.

Nguyện chúc “Gã” ra đi trong bình an, nhẹ nhàng và thanh thản cũng như nguyện xin Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót cho “Gã” có một chỗ trong lòng của Chúa Cha như lòng “Gã” ngàn đời mong ước.

Xin Cha thương cầu nguyện cho chúng con là những người còn ở



lại để chúng con cũng biết noi gương Cha và sống như Cha trong cuộc đời trầm lặng và trầm lắng để phục vụ Chúa trong những công việc nhỏ nhoi nhất của cuộc đời. Hẹn gặp Cha và cùng hiệp lời với Chủ sự dâng lên Chúa với Cha : “Lạy Cha, Cha đã gọi Phanxicô Xavie Hoàng Đình Mai ra khỏi thế gian này trở về với Cha. Xin cho người con Cha đây – ngay từ giờ phút này – được thoát vòng tội lỗi, được đón nhận vào nước Cha chọn, chờ đợi ngày thân xác phục sinh. Chúng con cầu xin nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con. ✱

Nghịch Lý



* Vs. LÊ ĐÌNH

N gồi nghe tâm sự của một ông bố già, tuy chữ nghĩa không nhiều, nhưng trong lời ăn tiếng nói chứa đầy triết lý của cuộc sống. Tâm sự mong về đứa con trai út của ông. Hy vọng. Hãnh diện. Thất vọng. Lo lắng. Buồn. Đó là tâm trạng của ông cũng như gia đình về đứa con trai út mà chính ông đã bày tỏ tâm tư với tôi.

Đứa con trai út của ông học tập khá. Thế nên cả gia đình đặt nhiều hy vọng vào cậu, hy vọng cậu sẽ mang lại danh thơm tiếng tốt cho gia đình. Và càng hãnh diện hơn khi cậu con út được tuyển để bước vào con đường tu trì. Gia đình càng nở mặt nở mày. Ngày cậu khăn gói lên đường vào tiểu chủng viện, cả nhà cảm thấy hạnh phúc, vui mừng vì cha mẹ sắp được lên chức. Con đường tu của cậu không biết có bao nhiêu phần trăm là cậu tự nguyện, còn bao nhiêu phần trăm là do gia đình muốn cậu đi tu. Áp lực đặt nặng trên vai cậu. Khi bước chân vào nhà tu gia đình thêm phần hãnh diện, khoe làng xóm, luôn tươi cười nhìn có vẻ đắc ý. Nhưng bên trong tâm hồn cậu hoàn toàn trái ngược với những thành viên trong gia đình. Thân xác thì hiện diện, nhưng tâm hồn cậu không hiện thực.

Cậu vô tu chưa được bao lâu thì chính cậu xin về. Đã xin thì cho. Tu mà. Phải tự nguyện chứ. Chúa cũng đâu ép. Thế rồi ngày cuốn gói hành trang lên đường như thế nào giờ đây cũng vác hành trang ấy trở

về gia đình. Nhìn bên ngoài cậu có vẻ buồn, lo lắng. Nhưng bên trong cậu thì phấn khởi. Vì tu không phải là con đường cậu chọn. Gia đình cha mẹ thì ử rũ. Buồn. Thất vọng.

Cậu về mà lòng vẫn áy náy. Không dám gặp ai. Mặc cảm. Mắc cỡ. Làm xấu mặt ba mẹ. Cậu né tránh tiếp xúc với mọi người. Đi lễ thì tìm nhà thờ khác mà mọi người không biết đến mình. Thế là an tâm. Trong khoảng thời gian này cậu đã vẽ cho mình con đường tương lai phía trước. Gia đình cha mẹ cũng đã lên chương trình cho cậu út của mình khi bước vào đời. Nhưng cả hai đều trái ngược nhau. Thế là đụng độ. Cậu út bỏ nhà ra đi. Hết tiền lại về. Ăn chơi đua đòi là phương châm của cậu. Mua xe. Tụ họp bạn bè. Ăn chơi riết cũng chán, anh cạo đầu như một lời thề. Thề rồi cũng lại quên. Cha cậu la mắng, chê trách, thất vọng. Cấm hết điều này điều kia, khiến cha cậu phải thốt nên lời nơi đáy lòng: cậu là một đứa thích chơi ngông. Nghĩa là vênh váo với mọi người. Không coi ai ra gì. Xem trời bằng vung. Xem người ta như coi muỗi. Cha cậu kêu làm ăn chung với anh chị, cậu không chịu. Với tính thích làm nổi, thích tự lập, không muốn ăn bám ai cậu không chịu, đòi làm ăn riêng. Dĩ nhiên cha mẹ cậu không đồng ý. Mẹ cậu với tấm lòng bao dung, thương con nên bênh vực. Lâu lâu xem ví con còn tiền không, nếu hết lại dúi vào trong ví năm ba trăm xài chơi. Thế là cậu được nước được cái làm tới.

Thế đó bạn ơi. Cha mẹ sinh con, trời sinh tính. Giang sơn để đổi bản tính khó dời là thế. Dạy con không chỉ là thương, là ban phát, là chiều chuộng, là đáp ứng những nhu cầu của con. Dạy con cũng không chỉ là la mắng, chửi rửa, kìm kẹp, áp đặt. Và cuối cùng là trồng đánh xuôi kèn thổi ngược. Như không.

Dạy con đòi hỏi sự hợp tác của nhiều thành phần trong xã hội. Đứa trẻ ngay từ nhỏ đã được giáo dục từ gia đình, từ cha mẹ, đến ông bà anh chị em. Lớn lên đến nhà trường thầy cô bạn bè. Lớn hơn nữa là của xã hội. Nhưng điều quan trọng là tập cho con cái mình biết đứng trên đôi chân của chính mình dưới sự hướng dẫn của ông bà cha mẹ, những người có trách nhiệm. Cha mẹ hãy cùng nhau nhìn về một

hướng, cùng có những cách giáo dục phù hợp. Không phải ông la bà bênh. Ông đánh bà lại xoa. Ông cấm bà lại xả đàn. Ông không cho tiêu xài bà lại âm thầm dúi tiền cho con. Coi nhưng không. Huê cả làng.

Ngày nay các gia đình trẻ với phương châm sinh ít con để dễ nuôi dưỡng dạy dỗ. Nhưng thực chất càng ít con lại càng có ít thời gian bên con. Con đi học cả ngày. Cha mẹ cũng chú tâm vào công ăn việc làm. Riết cha mẹ thờ ơ với con cái, bán cái cho nhà trường, cho bà vú nuôi, cho người làm. Vì ít con nên người cha người mẹ dễ nuông chiều con cái quá mức. Đánh con sợ đau. La mắng sợ con tủi thân. Cấm đoán con sợ con thua bạn bè. Cho ít tiền sợ ra đường không sánh bằng ai. Cho nên đưa con cứ thế làm tới. Đòi hỏi đủ thứ. Bất cha mẹ đáp ứng nhu cầu của mình. Không được là bỏ nhà ra đi. Cha đánh thì chạy lại chỗ mẹ. Xin tiền cha không cho tới về ôm mẹ năn nỉ than thân trách phận.

Dạy con với thời đại này không dễ dàng. Đứa trẻ càng sống trong môi trường hưởng thụ vật chất này cha mẹ cần phải có những hàng rào, những hướng đi, cách giáo dục sao cho con cái mình đứng trên đôi chân của mình với sự nâng đỡ, hướng dẫn của ông bà cha mẹ, của những người có trách nhiệm đưa con mình vươn tới sự trưởng thành. Cha mẹ hãy cùng nhau nhìn về một hướng, cùng đồng quan điểm để giáo dục con cái mình thành người tốt. Để sau này đứa con ấy làm nở mặt nở mày cha mẹ chứ đừng làm lở mặt lở mày chính người đã sinh thành, dưỡng dục ra mình bạn nhé. *



Mommy ...

✿ NICOLAS



Một lần trong giờ nghỉ trưa, tôi giật mình khi nghe ca sĩ Thùy Chi hát bài “*Gặp mẹ trong mơ*”. Thả hồn theo giai điệu ngọt ngào, gia giết đó. Tôi thấy mình thật hạnh phúc khi còn mẹ. Thế mà đã lâu lắm rồi tôi không để ý và ít thể hiện sự quan tâm đến mẹ. Nhất là trong giai đoạn vừa qua, khi mẹ bị bệnh. Tôi lại càng cảm thấy thương mẹ nhiều hơn.

Mỗi người sinh ra ai cũng có mẹ. Mẹ chính là người yêu thương và quan tâm chúng ta nhất, người mà chúng ta phải mang ơn suốt đời. Không ai yêu con bằng mẹ, mà cũng chẳng ai suốt đời vì con giống như mẹ. Khi nói về mẹ thì không một từ ngữ nào ở trần gian này có thể diễn tả hết tình thương đó. Đối với tôi mẹ chính là người tuyệt vời nhất.

Khi suy nghĩ, tôi cảm thấy mình là người hạnh phúc. Khi được lớn lên trong vòng tay yêu thương của mẹ và sự che chở của cha. Mẹ là người đã hy sinh cả cuộc đời vì tôi, chỉ với mong muốn dành cho tôi tất cả những gì tốt đẹp. Có lần vô tình nhìn thấy bàn tay mẹ với đầy những vết chai sần, hằng ngày vẫn miệt mài làm việc. Nào là giặt giũ, nấu cơm, lo lắng mọi công việc trong nhà... Từ miếng ăn, giấc ngủ và cả đến việc học hành của tôi. Nghĩ lại, thấy thật thương mẹ. Kể cũng lạ, có lẽ sở thích của mẹ cũng rất khác so với người ta, khi lúc nào cũng là làm việc và làm việc. Để rồi mẹ chẳng còn thời gian dành cho mình, hết việc nhà tới việc ruộng. Ấy thế mà khi có món gì ngon, mẹ chắc bóp dành cho tôi cả. Cả đời mẹ là cả đời hy sinh. Dẫu biết và thương mẹ, nhưng tôi cũng chẳng thể làm gì để giúp mẹ.

Chuyên đề: KÍNH NHỚ TỔ TIÊN

Đúng là chỉ khi mẹ bị bệnh, tôi mới cảm thấy mẹ quan trọng dường nào. Chẳng ai nấu cơm, giặt giũ và nói chuyện với tôi. Nhà cửa trống trơn, lại còn biết bao nhiêu là việc? Nào là phải tự nấu con, dọn dẹp nhà cửa, lại phải chăm coi mấy con gà, con vịt trong nhà... Quả là những ngày vất vả. Vậy mà bao nhiêu năm nay mẹ làm cho tôi, có bao giờ thấy mẹ phàn nàn? Thật, nghĩ cũng tội cho mẹ. Tự nhiên, nhớ quá những món ăn mẹ nấu. Tuy không phải cao lương mỹ vị, nhưng nó chất chứa biết bao tình thương và lòng yêu thương vô bờ của mẹ. Hơn nữa, những món mẹ nấu chỉ toàn là những món tôi thích.

Hồi nhỏ, có những lúc tôi cảm thấy mẹ rất nghiêm khắc. Vì hồi đó tôi búng bình, nghịch ngợm. Nhiều lần phạm lỗi, nên cũng không ít lần ăn đòn. Chính nhờ những trận đòn đó mà tôi mới lên người. Nhưng tôi biết lúc nào mẹ cũng thương tôi. Cho tới giờ khi tôi khôn lớn, cũng là lúc lưng mẹ thêm cong, tóc mẹ thêm trắng. Ước gì tôi mãi là một đứa trẻ, để mẹ không già. Tôi có thể luôn bên mẹ, thì tốt biết mấy.

Những ký ức, những hình ảnh về mẹ luôn là hình ảnh đẹp trong tôi. Giá bây giờ tôi có đủ dũng khí để thể chạy đến bên mẹ và nói với mẹ rằng: “*Con xin lỗi mẹ rất nhiều, con rất thương mẹ...*”. Nhưng thực sự tôi chưa có can đảm để làm được điều đó. Mà có lẽ cả cuộc đời tôi cũng không thể nào đánh vần hay viết trọn được ba chữ “B-I-Ê-T O-N M-E”. Hãy là một đứa con ngoan, đừng để mình trở thành một đứa trẻ mồ côi khi có mẹ ở bên. (^..^)*





Ơn nghĩa sinh thành

✽ Anne TUYẾT NHUNG

Theo truyền thống của người Việt Nam, đặc biệt người Châu Á nói chung, người Việt Nam rất trọng chữ hiếu. Như thế, ta có thể nói rằng cho dù người ấy thuộc bất kỳ tôn giáo nào dường như đã được nuôi dưỡng trong cách sống “hiếu nghĩa” với những bậc sinh thành ra mình, khi các ngài còn sống cũng như khi các ngài đã khuất. Thế nên, người Việt Nam được dạy rằng:

*Công cha nghĩa mẹ cao dày,
Cưu mang trứng nước những ngày còn thơ.
Nuôi con khó nhọc đến giờ,
Trưởng thành con phải biết thờ song thân.*

Điều này được nhấn mạnh hơn nữa rằng:

*Công cha như núi Thái sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.
Một lòng thờ mẹ kính cha,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.*

Tuy nhiên, việc hiếu kính này còn mang một ý nghĩa sâu xa hơn qua việc thờ kính những người đã khuất. Có lẽ, họ không tổ chức sinh nhật hằng năm cho các ngài, nhưng ngày các ngài chết và dịp lễ Tết con cháu lại nhớ đến ngài một cách đặc biệt nào đó. Chính dịp này các thành viên lại rộn rang để chuẩn bị các lễ vật cho việc thờ cúng. Trong thời khắc linh thiêng này giúp mọi người xóa bỏ những hiểu lầm và những xung đột trong quá khứ, để cảm nhận được sự bình an, yêu thương, và hợp nhất gia đình và cộng đồng của mình trong tương

lai. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, trong Tông Huấn Hội Thánh tại Á Châu, cũng công nhận đặc tính này: “Người Á châu rất quý trọng các giá trị như tôn trọng sự sống, từ bi với mọi loài, gần gũi thiên nhiên, hiếu thảo với cha mẹ, người lớn và tổ tiên...” Đặc biệt, Công Đồng Vaticanô II khẳng định Thiên Chúa hiện diện nơi những nền văn hóa khác nhau, vì “khi tự mạc khải cùng dân Ngài cho tới khi tỏ mình đầy đủ trong Chúa Con nhập thể, Thiên Chúa đã nói theo văn hóa riêng của từng thời đại.” Công Đồng Vaticanô II nói tiếp rằng văn hóa là “những quà tặng và những nét đặc biệt thuộc tinh thần của mọi người và mọi thời đại.” Có nhiều đường nối kết giữa sứ điệp của ơn cứu độ và văn hóa nhân loại. Công Đồng thúc giục các tín hữu Công giáo nên sống thân thiện với những truyền thống tôn giáo và quốc gia của mình và kính cẩn khám phá ra “những hạt giống của Lời Chúa đang tiềm ẩn nơi các truyền thống ấy.” “Đạo hiếu” trong đời sống Kitô giáo được nhiều con dân Việt Nam đón nhận và sống rất tự nhiên qua mọi nơi mọi thời. Như vậy, nó được xem như là “Hạt giống của Lời” đã được gieo vào dòng máu con tim của dân Việt qua muôn vàn thế hệ.

Ngày nay khi gặp được Tin Mừng soi chiếu, nó được nhận ra như một phần không thể thiếu được của toàn bộ đời sống của Kitô hữu. Trong Kinh Thánh dạy rất rõ về vấn đề này, về Cựu Ước một trong những giới luật quan trọng về lòng thảo hiếu đối với cha mẹ là “Người hãy thờ cha kính mẹ, để được sống lâu trên đất mà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của người, ban cho người” (Xh 20, 12). Việc thảo kính mẹ cha còn được cụ thể hóa bằng những lời khuyên dạy cho những bậc làm con, như sách Cách Ngôn dạy rằng: “Này con, giáo huấn của cha, con hãy nghe, lời dạy của mẹ, con đừng gạt bỏ. Vì những lời ấy sẽ là vòng hoa xinh con đội lên đầu, là vòng kiềng con đeo vào cổ” (Cn 1, 8-9). Hay người con hiếu thảo là người con biết tuân giữ lời cha truyền và nghe lời mẹ dạy: “Hỡi con, lệnh cha con truyền, hãy lo tuân giữ, lời mẹ con dạy, chớ bỏ ngoài tai. Những lời truyền dạy đó, con hãy khắc trong tim, con hãy đeo vào cổ, để ghi nhớ đêm ngày. Những lời đó sẽ hướng dẫn con lúc con tới lui, sẽ giữ

gìn con khi con nằm xuống, sẽ cùng con chuyện trò khi con thức dậy” (Cn 6, 20-22). Hoặc con người sống theo luật hiếu thảo của Thiên Chúa lại được cụ thể trong lời mời gọi hãy ghi nhớ công ơn cha mẹ, nói như sách Huân ca dạy rằng: “Cha con, con hãy hết lòng tôn kính, và đừng quên ơn mẹ đã mang nặng đẻ đau. Hãy luôn nhớ công ơn dưỡng dục sinh thành, công ơn ấy, con sẽ lấy chi đáp đền cho cân xứng?” (Hc 7, 27-28).

Trong Tân Ước, Đức Giêsu đã ủng hộ và đòi hỏi sống đạo hiếu không chỉ trong lời nói nhưng phải cụ thể hóa trong hành động sống “Bất cứ người nào nguyên rửa cha mẹ, thì phải bị xử tử. Nó đã nguyên rửa cha mẹ, thì máu nó đổ xuống đầu nó”, nhưng đối với Tin Mừng Mát thiêu nó giống như một cuộc lên án, để nói với những kẻ đạo đức giả trốn tránh trách nhiệm phụng dưỡng cha mẹ mình: “Còn các ông, các ông lại bảo: “Ai nói với cha với mẹ rằng: những gì con có để giúp cha mẹ, đều là lễ phẩm dâng cho Chúa rồi, thì người ấy không phải thờ cha kính mẹ nữa”. Như thế, các ông dựa vào truyền thống của các ông mà huỷ bỏ lời Thiên Chúa. Những kẻ đạo đức giả kia, ngôn sứ Isaia thật đã nói tiên tri rất đúng về các ông rằng: “Dân này tôn kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta. Chúng có thờ phượng Ta thì cũng vô ích, vì giáo lý chúng giảng dạy chỉ là giới luật phàm nhân”(Mt 15, 5-9).

Trong thư của Thánh Phaolô gửi tín hữu Êphêxô cũng đã nói: “Kẻ làm con, hãy vâng lời cha mẹ theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều phải đạo. Hãy tôn kính cha mẹ. Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa: để người được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này” (Ep 6, 1-3). Đức Giêsu, trong thân phận con người cũng đã sống lòng hiếu thảo ấy cách toàn vẹn trong cuộc sống của Ngài. Trước hết, Ngài đã vâng phục thánh ý của Chúa Cha để hoàn tất công trình, dù đó là phải hy sinh chịu nạn chịu chết trên cây thập giá để cứu độ nhân loại. Trước lòng hiếu thảo ấy, Thiên Chúa Cha đã phải thốt lên: “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người.” (Mt 3, 17).

Thứ hai lại được sống triệt để trong đời sống làm con với thánh Giuse và Mẹ Maria tại gia đình Nadarét, cũng tuyệt vời như thế: “Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nadarét và hằng vâng phục các ngài. Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng. Còn Đức Giêsu ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta” (Lc 2, 51-52). Hội Thánh là gia đình của Thiên Chúa, sống theo gương Đức Giêsu trên con đường hiếu thảo với Cha trên trời và cụ thể lòng hiếu thảo đối với các bậc sinh thành ra mình, dạy mỗi người chúng ta bỏ phận con cái đối với cha mẹ. Như vậy, sự tôn kính hay sự hiếu thảo đối với ông bà cha mẹ là tình cảm tri ân đối với những vị đã ban sự sống và dung tình yêu thương và công khó nhọc để sinh thành và nuôi dưỡng con cái khôn lớn về thể xác, về khôn ngoan và về ân sủng. Đặc biệt, lòng hiếu thảo tri ân ấy còn được mở rộng đến tất cả những ai đã sinh thành và nuôi dưỡng người tín hữu qua việc lãnh nhận và sống đức tin của mình.

Tóm lại, đạo hiếu không là của một riêng ai cả hay của một tôn giáo nào, nhưng của tất cả mọi người thuộc mọi chủng tộc, thuộc mọi ngôn ngữ. Nó như một quà tặng của Thiên Chúa ban cho con người, gieo vào cõi lòng của con người, để dìu dắt con người về với Chân Thiện Mỹ hay để con người trở về với Đấng là chân lý vẹn toàn. Như vậy, đạo hiếu có thể nói giống như là Hạt Giống của Lời hay tia sang của Chân Lý chiếuọi mọi người. Qua đó, những hạt giống và tia sang đó dẫn đưa nhân loại về với cùng đích của mình, về với Đấng là nguồn cội phát sinh muôn loài muôn vật, là Cha của mọi người, và mọi người là anh em của nhau dù còn trong các khác biệt về chủng tộc, văn hóa, tôn giáo hay gia tộc trần thế trong cuộc sống hôm nay; nhưng tất cả mọi người được kêu gọi hãy sống hiếu thảo với cha mẹ và Thiên Chúa nói: “Người hãy thờ cha kính mẹ, để được sống lâu trên đất mà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của người, ban cho người” (Xh 20, 12). *

Thảo kính CHA MẸ

✧ Anton NGUYỄN ĐỨC XINH



Nói đến công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ chưa có bút mực nào tả và nói hết được. Các nhà thơ nhà văn, các nhạc sĩ-họa sĩ khi nói về công ơn cha mẹ họ chỉ nói lên một phần hoặc một góc độ nào đó, chỉ nghe hai câu ca dao- tục ngữ.

**Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.**

Chúng ta hình dung đến công ơn cha mẹ lớn lao là như thế nào.

Khi nói đến ơn cha như núi, nghĩa mẹ như nước từ nguồn, Người xưa dạy “Hiếu vi vạn hạnh chi tiên” trong muôn đức hạnh của con người chữ **HIẾU** là đức hạnh đứng hàng thứ nhất. Còn về nhà đạo chúng ta Chúa dạy tích cực hơn, trong mười điều răn của Chúa chia làm hai phần là “Mến Chúa yêu người” phần đầu gồm ba điều Chúa dạy ta phải kính thờ Chúa cách tuyệt đối, phần sau về bổn phận đối với tha nhân và đối với mình gồm bảy điều trong bảy điều đó điều đầu tiên Chúa dạy chúng ta phải thảo kính cha mẹ.(Điều răn thứ tư phải thảo kính cha mẹ).

Hãy thảo kính cha mẹ người” (Xh5,16) vậy phận làm con chúng ta phải có bổn phận và trách nhiệm tích cực **HIẾU** đối với cha mẹ. Vậy chữ **HIẾU** ở đây chúng ta phải hiểu là **THẢO** và **KÍNH** cha mẹ.

Từ trước đến giờ chúng ta thường có suy nghĩ là thảo kính cha mẹ là lo cho cha mẹ cuộc sống vật chất, lo cho cha mẹ cơm ăn óa

mặc, lo cho tiện nghi, ốm đau lo thuốc thang, các ngài nằm trên giường bệnh chúng ta lo các phép bí tích, rồi Chúa gọi về chúng ta lo mai táng, xin lễ và giỗ chạp. Đó mới chỉ có một vế **THẢO** việc báo hiếu với cha mẹ vậy theo người đời coi như là đúng không ai phủ nhận, Chúng ta làm tốt chữ thảo chưa chắc chúng ta đã là con người hoàn thiện, người tốt của gia đình, giáo xứ và xã hội.....Vậy chúng ta muốn trọn vẹn chữ hiếu ta cần phải có điều kiện **ĐỦ**, **ĐỦ** ở đây là kính với cha mẹ mới là quan trọng, mới là điều cha mẹ cần ở nơi con cái, và mong muốn ở nơi con cái.

1/ Sống tốt để cha mẹ không phải lo lắng, đau khổ, buồn tủi- Xấu hổ vì mình, cha mẹ không gì hạnh phúc khi nhìn thấy con trưởng thành, ngoan hiền được mọi người yêu quý làm người con sống tốt ở gia đình và xã hội.

2/ Mong muốn cha mẹ là anh em phải biết thương yêu nhau, khi lớn lên chúng ta lập gia đình, phải biết trên dưới, dòng họ nội ngoại, bên vợ bên chồng, dâu rể đừng phân biệt đối xử, vì dâu hay rể là anh em.

3/ Phụng dưỡng cha mẹ đừng gượng ép mà phải vui vẻ, đừng mặt nặng mặt nhẹ, con gái nói chồng (con rể) nghe nên lo đầy đủ hơn: Còn con trai thì vợ (con dâu) nó không bằng lòng hoặc không cho thì đành phải chịu, từ đó nảy sinh anh em bất hòa hỏi làm sao cha mẹ vui được.

4/ Hàng tháng giữ tiền phụng dưỡng cho cha mẹ cứ như là người bố thí, có khi cả năm không về thăm cha mẹ, có khi cả ngày lễ tết, không có cuộc điện nào về hỏi thăm cha mẹ, hỏi làm sao cha mẹ không buồn được, chúng ta nên nhớ rằng cái hạnh phúc của cha mẹ là được gặp con cái và cháu vào dịp giỗ tết.

5/ Phải vâng lời và kính trọng cha mẹ, các cụ ta xưa dạy” Cá không ăn muối cá uơn, con không vâng lời cha mẹ trăm đường con hư”. Điều cần cho cha mẹ vui lòng nhất đó là sự vâng lời và kính trọng, vì nó tỏ ra sự hiếu của con cái và là sự hãnh diện của cha mẹ,

vậy phận làm con, phải vâng lời cha mẹ không nên trách móc, phàn nàn, phải kính trọng cha mẹ, đừng bao giờ nói lời lộng ngôn với cha mẹ, chẳng hạn như: Có nói cha mẹ cũng chẳng hiểu- đừng hỏi nữa- Quan niệm của cha mẹ bây giờ đã lỗi thời rồi,- Con tự biết tính toán cha mẹ nói nhiều thế không chán à..vv.....” Hỡi những người con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là đẹp lòng Chúa” (CL.3:20)

Kết luận: Điều răn thứ tư Chúa dạy là phải **THẢO KÍNH** cha mẹ, Thánh phao lô cũng nói” Kẻ làm con phải vâng lời cha mẹ theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều răn phải đạo; Hãy tôn kính cha mẹ đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa, để người được hạnh phúc và hưởng thụ trên mặt đất này” (EP 6;1-3) Đó là nhân bản là đạo đức thiêng liêng là đường lối Thiên Chúa để sống với người sinh thành nuôi dưỡng ta, và chúng ta hãy nhớ câu cổ nhân dạy’ Trong muôn vàn cái khổ thì cái khổ vì con cái là cái khổ trải dài trong nhiều năm tháng nhất” Cho nên là người con hãy” Xem cha mẹ chính là bản thân mình trong tương lai” . Vậy chúng ta phải tận tâm chăm sóc và kính trọng cha mẹ của mình chứ đừng chần chừ để đến lúc con muốn thảo kính cha mẹ không còn, sẽ vô cùng hối tiếc, và hãy nhớ.

*“Điều thiện tối cao không gì hơn” **HIẾU**
Điều ác, ác nhất không gì hơn “**BẤT HIẾU**”.*



Tìm về cội nguồn Tổ Tiên



✻ INHAXIÔ ĐẶNG PHÚC MINH

Ngoài vật chất, với cơm áo gạo tiền lo cho cuộc sống cấp bách khẩn thiết hàng ngày, thì con người, về mặt tinh thần vẫn thao thức, băn khoăn, học hỏi, tìm hiểu, khám phá, hầu trả lời cho một phần các vấn nạn gai góc đã có từ muôn thuở, qua bao đời nay, trong suy tư của mỗi người chúng ta nói riêng, và của cả nhân loại nói chung.

Vấn nạn đó là:

- Tổ tiên con người có nguồn gốc ra sao?
- Con người hiện diện trên trái đất này để làm gì?
- Và sau khi chết con người sẽ đi về đâu? Hay chết là hết?

Trong phạm vi của bài viết, chúng ta chỉ tìm hiểu một chút, một phần của vấn đề thứ nhất, trong ba vấn đề được nêu trên:

Tổ tiên con người có nguồn gốc ra sao?

Trước tiên, ta cùng điểm qua một vài quan điểm về nguồn gốc con người.

Quan điểm của Phật Giáo,

Trích từ “Đường về xứ Phật, thứ ba ngày 05-05-2009”, Trưởng lão Thích Thông Lạc trong nguồn gốc của loài người theo cái nhìn của Phật Giáo:

“Ngược dòng thời gian, quay về với hàng tỷ năm trước, chúng ta tìm hiểu xem Trái đất và vạn vật muôn loài đã được hình thành như thế nào. Có người cho rằng, cách đây khoảng hơn mười lăm tỷ năm, vũ trụ được bắt đầu thành lập từ một vụ nổ lớn. Đó là những người theo thuyết Big bang. Theo một vài tôn giáo thì vũ trụ được thành lập bởi Thượng Đế. Điều này hoàn toàn không có cơ sở, vậy nên chúng ta không thể tin được. Đạo Phật không chấp nhận có một Thượng Đế đã tạo ra tất cả. Theo Đức Phật, trái đất và sự sống muôn loài do nhiều yếu tố, nhiều nhân duyên, nhiều điều kiện tạo thành...”

Tiếp theo xin trích một cuộc đối thoại giữa một đệ tử với Trưởng lão Thích Thông Lạc cũng trong “Đường về xứ Phật, ngày 05-05-2009”

“Hỏi:

Kính thưa Thầy, từ trước tới nay khoa học đều khẳng định rằng con người là do khí vượn sinh ra tức là thủy tổ của loài người, đó là thuyết tiến hóa. Vậy đạo Phật Nguyên Thủy và theo trí vô hạn của Thầy thì nguồn gốc loài người và rộng hơn là nguồn gốc vũ trụ là thế nào?

TL Thích Thông Lạc đáp:

Con khi không phải là Thủy Tổ của loài người như các nhà khoa học đã khẳng định, con khi chỉ là con khi, một loài động vật như các loài động vật khác.

Theo đạo Phật con khi chỉ là một loài động vật cao cấp gần giống như con người. Nếu lấy con người làm tiêu chuẩn thì con khi chỉ là con khi mà thôi, chứ không thể tiến hoá làm con người được, chỉ có nghiệp lực của con khi, khi con khi chết nó sẽ tiếp tục luân hồi tái sinh làm người”

Quan điểm của Đạo Công Giáo

Người Công Giáo thì xác tín rằng: Thiên Chúa là Đấng hằng hữu, quyền năng vô biên và yêu thương vô bờ. Đấng đã tạo dựng vũ trụ, con người cùng muôn loài.

Điều này đã được ghi lại trong chương I sách Sáng Thế Ký của Cựu Ước có từ khoảng V thế kỷ trước Công Nguyên (theo chú giải Kinh Thánh). Xin trích:

“27 Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ. 28 Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: "Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất." (1St 1, 27-28)

Học thuyết Darwin (1809–1882) theo Wikipedia

“Là một học thuyết về tiến hóa sinh học được phát triển bởi nhà tự nhiên học người Anh Charles Darwin và những người khác, phát biểu rằng mọi loài sinh vật xuất hiện và phát triển thông qua: chọn lọc tự nhiên những biến dị di truyền nhỏ, thứ làm tăng khả năng cạnh tranh, sinh tồn và sinh sản của một cá thể. Học thuyết này ban đầu bao gồm một khái niệm rộng về đột biến loài hay là về tiến hóa, thứ được giới khoa học nói chung công nhận một cách rộng rãi sau khi Darwin xuất bản cuốn: *Nguồn gốc các loài* vào năm 1859, bao gồm cả những khái niệm có từ trước khi học thuyết của Darwin ra đời...”

Chín sai lầm của thuyết tiến hóa Darwin (Theo báo Tri Thức Việt Nam 01-08-2016).

Xin nêu một trong chín sai lầm của thuyết tiến hóa, mà nhà bác học Pasteur đã nêu ra. Pasteur nhà bác học vĩ đại trên thế giới, người mà hầu như ai cũng biết đến với những công trình nghiên cứu phục vụ sức khỏe cho con người, đặc biệt là “Viện Pasteur” hiện đang có mặt trên khắp thế giới.

“Louis Pasteur (27 tháng 12, 1822 – 28 tháng 9, 1895), nhà khoa học nổi tiếng người Pháp, là người tiên phong trong lĩnh vực vi sinh vật học, tuyên bố: Sự sống phải bắt nguồn từ sự sống. Nói một cách đơn giản, con cái phải có bố mẹ sinh ra. Một sinh vật có ý thức dù là

một tế bào nhỏ nhất, đơn giản nhất cũng không thể được tạo ra từ sự kết hợp ngẫu nhiên của những nguyên tử hóa học vô thức. Đây là một định luật đã được Pasteur chứng minh bằng thực nghiệm, được gọi là Định luật Tạo sinh (Biogenesis).

Đến nay câu hỏi nguồn gốc sự sống bắt nguồn như thế nào vẫn tiếp tục là một câu hỏi chưa có lời giải đáp đối với khoa học chính thống. Muốn cho Darwin đúng thì Định luật Tạo sinh – một trong những định luật nền tảng và vững chắc nhất của sinh học – phải sai. Sau thí nghiệm không thể tranh cãi, Pasteur tuyên bố dứt khoát:

“Học thuyết sự sống tự phát (spontaneous generation) sẽ không bao giờ có thể hồi phục lại được từ cú đấm như trời giáng của thí nghiệm đơn giản này. Không, không có một trường hợp nào được biết để có thể khẳng định rằng vi sinh vật có thể có mặt mà không có vi trùng, không có cha mẹ giống chúng.”

Quan điểm của các nhà khoa học danh tiếng

Ta thấy rằng các nhà khoa học chính thống thì chưa tìm được câu trả lời chính đáng cho nguồn gốc sự sống, dù nhân loại đang sống trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0, thời đại của tự động hóa và thông minh tuyệt vời. Tuy thế, hầu hết các nhà khoa học lừng danh trên thế giới đều tin vào Thượng Đế, Đấng tạo dựng ra vũ trụ muôn loài, trong đó có sự sống của con người. Xin đan cử một vài vị: Isaac Newton (1643-1727) đã nói: “Điều ta biết được chỉ là một giọt nước, điều ta chưa biết là cả một đại dương bao la. Những xếp đặt và hài hòa của vũ trụ chỉ có thể xuất phát từ bản vẽ của một Đấng toàn năng, và toàn trí”; còn Albert Einstein (1879-1955) thì nói: “The more I study science, the more I believe in God”, (Càng nghiên cứu khoa học, tôi càng tin tưởng vào Thượng Đế).

Và gần đây xin được trích dẫn đoạn viết từ tiến sĩ Harriet Chad Zuckerman của trường Đại học Columbia nước Mỹ trên báo Tri Thức Việt Nam ngày 15 tháng 08 năm 2016 đã đăng tải. “Năm 1977 trong tài liệu thống kê nổi tiếng “Anh tài khoa học – những người đoạt giải

Nobel nước Mỹ”, từ năm 1901 khi thiết lập giải Nobel đến nay, trong 286 nhà khoa học đã đạt giải khoa học của nước Mỹ, 73% là tín đồ Cơ Đốc, 19% là tín đồ Do Thái.

Richard Feynman – nhà vật lý học nổi tiếng từng đoạt giải Nobel đã nói: *“Rất nhiều nhà khoa học quả thực vừa tin tưởng khoa học vừa tin vào Thượng đế,”* mà hai điều này lại có thể thống nhất một cách hoàn mỹ.

Von Braun – nhà khoa học hàng không hiện đại đã từng viết một đoạn như sau, có thể coi là lời giải thích cho Feynman: *“Sự thần kỳ vô biên của vũ trụ chỉ có thể chứng thực đức tin của chúng ta rằng, chắc chắn có Đấng sáng thế. Tôi phát hiện ra rằng, việc lý giải một nhà khoa học không thừa nhận tính siêu thường của vũ trụ và một nhà thần học phủ nhận sự tiến bộ của khoa học đều khó như nhau.”*

Một vài suy nghĩ

Điêm qua một vài quan điêm của tôn giáo, cũng như của một vài nhà khoa học, chúng ta thấy rằng đạo Công Giáo khẳng định là con người do chính Thiên Chúa dựng nên giống hình ảnh của Người. Chúng ta cũng cần biết rằng, câu trả lời về nguồn gốc con người trong sách Sáng Thế Ký của Cựu Ước đã có từ mấy ngàn năm trước Công Nguyên, khi loài người còn đang trong thời kỳ tăm tối, chữ viết được viết trên vỏ cây hoặc da thú... Chính vì thế, người Công Giáo xác tín rằng: Lời được viết trong Kinh Thánh chính là lời của Thiên Chúa, vì yêu thương muôn mạc khải cho con người biết.

Về phía các nhà khoa học chân chính, thì đều nhìn nhận vũ trụ và muôn loài được sắp đặt một cách trật tự kỳ diệu đến lạ lùng thì phải do một Đấng toàn năng, toàn trí tạo dựng, chứ không thể ngẫu nhiên, hay tình cờ mà có.

Tạm kết

Hơn chín mươi triệu người Việt Nam đang sống trên giải đất hình chữ S với 56 sắc tộc anh em, cũng như nhân loại với hơn 7 tỉ người đang sống trong hơn 250 nước tại năm Châu bốn biển hôm nay,

Chuyên đề: KÍNH NHỚ TỔ TIÊN

đều được sinh ra từ cha mẹ, và tất cả đều có ông bà nội ngoại... Đó là sự thật hiển nhiên.

Ông bà nội ngoại đó, chính là “tổ tiên gần” của chúng ta, chúng ta phải có nhiệm vụ thảo kính các ngài, như trong điều răn thứ 4 Chúa đã dạy: “Thứ 4 thảo kính cha mẹ”. Điều răn này vẫn bất di bất dịch, dù điều đó đã được Chúa truyền dạy từ đời tổ phụ chúng ta, ông Môisen, cách ta cả bao ngàn năm.

Chân lý đó vượt qua thời gian và không gian. Trong khi có nhiều người đã cố nguy tạo để chứng minh cho một điều gì đó...khi họ muốn chúng ta tin con người bởi khí và vượn tiến hóa mà thành ... Sau cùng, các nhà khoa học chân chính cũng phát hiện ra sự mơ hồ, gian dối, lừa bịp trong các công trình nghiên cứu hóa thạch của họ (Xin tham khảo “vụ lừa đảo khảo cổ lớn nhất thế kỷ 20”, báo Quân đội nhân dân ngày 01-03-2017). Đúng như ông cha ta đã dạy: “Cái kim bọc giẻ lâu ngày cũng lòi ra”. Sự thật vẫn là sự thật. Và trong Kinh Thánh Chúa đã dạy bảo chúng ta: “Đừng chỉ lên đầu mà thề, vì anh không thể làm cho một sợi tóc hóa trắng hay đen được. Nhưng hề “Có” thì phải nói “có”, “không” thì nói “không”, thêm thắt điều gì là do ác quỷ” (Mt 5, 36-37).

Cảm tạ Thiên Chúa, vua tình yêu, chúng con xác tin rằng, Ngài đã tạo dựng nên chúng con giống hình ảnh của Ngài. Chính Ngài là cội nguồn Tổ Tiên của chúng con. *

Tôn kính Ông Bà Tổ Tiên với việc Truyền Giáo

Tom Điều



Người Việt Nam ảnh hưởng sâu đậm tín ngưỡng dân gian thờ cúng Ông Bà Tổ Tiên. Trước khi Phật Giáo, Nho Giáo, Lão Giáo và Thiên Chúa Giáo du nhập vào Việt Nam; người Việt Nam đã theo tín ngưỡng thờ cúng Ông Bà. Ngày nay, nhiều người còn nâng cao thành Đạo Hiếu. Việc thờ cúng Ông Bà Tổ Tiên là một truyền thống tốt đẹp từ xa xưa được cha ông ta truyền lại. Nó làm nên bản sắc văn hóa của dân tộc. Việc thờ cúng Ông bà, Tổ Tiên được tổ chức ngay trong gia đình. Nơi trang trọng nhất trong nhà là bàn thờ Gia Tiên. Việc hành lễ cũng đơn giản. Điều quan trọng là lòng thành kính, còn lễ vật, nghi thức đều tùy theo gia chủ. Kính bái Tổ Tiên, đó là sự hiệp thông giữa Ông Bà đã khuất với con cháu còn sống. Người ta tin rằng vong hồn Ông Bà Tổ Tiên luôn hiện diện bên con cháu. Mỗi khi gia đình có việc quan trọng, gia đình Việt Nam đều làm lễ cáo Gia Tiên như khi sinh con, con cái đầy cữ, đầy tháng, đầy năm, con cái bắt đầu đi học, sửa soạn đi thi, thi đỗ, dựng vợ gả chồng, sửa sang nhà cửa, hoặc khi gặp điều bất ý như làm ăn thua lỗ, có người đi xa, có người qua đời, đều khấn trình Tổ Tiên và xin các Ngài phù hộ. Lễ vật

tùy từng trường hợp, có khi gia chủ chỉ dâng chén trà, nải chuối, cũng có khi cỗ bàn linh đình.

Bên cạnh việc tôn kính Ông Bà Tổ Tiên, nhiều khi người ta còn lẫn lộn với việc thờ thần như: thần Thành Hoàng, thần Thổ Công, Hà Bá, Thần Tài, Thần Tiên Sư (hay Thánh Sư, Nghệ Sư, tức ông tổ mỗi nghề). Điều này đã khiến có sự ngộ nhận nơi các nhà truyền giáo. Các nhà truyền giáo cho rằng việc tôn kính ông bà tổ tiên với việc tôn kính các vị thần kể trên là việc thờ kính quí thần; trái với điều răn thứ nhất. Ngược lại, dân chúng cảm thấy việc trở lại đạo Công Giáo là bất hiếu kính với Ông Bà vì không được cúng bái Tổ Tiên.

Trong các tôn giáo nói chung, đều đề cao chữ Hiếu. “Điều thiện tối cao là chí Hiếu, Điều ác cực ác là bất Hiếu”. (Kinh Nhẫn Nhục) “Gặp thời không có Phật, khéo thờ cha mẹ tức là thờ Phật”. (Kinh Đại tập) Hoặc “Thiên kinh vạn quyển, Hiếu nghĩa vi tiên”. Đối với Đạo Công Giáo còn coi trọng chữ hiếu hơn nữa. Trong Thập Điều Thiên Chúa truyền dạy con người 3 điều trước ấn định bốn phận con người đối với Thiên chúa. Còn 7 điều tiếp theo là những chuẩn mực tương giao giữa con người với con người. Điều đầu tiên trong 7 điều đó là “Thảo kính cha mẹ”. Đạo Công Giáo quan niệm vũ trụ và con người do Thiên Chúa tạo thành. Ngài là Cha sinh ra tất cả, mọi người là anh em. Ông Bà Tổ Tiên, thay mặt Chúa sinh thành, dưỡng dục ta. Con người có bốn phận hiếu kính với Cha trên trời dưới hình thức yêu mến, tôn thờ. Con người cũng có bốn phận hiếu thảo với Ông Bà Cha mẹ và tôn kính Ông Bà Tổ Tiên đã khuất, và mọi người yêu mến nhau như anh em.

Ngày nay, quan điểm của Giáo Hội về các lễ nghi tôn kính Ông Bà Tổ Tiên như sau:

Đề đồng bào lương dân dễ dàng chấp nhận Tin Mừng, hội nghị HĐGMVN ngày 14/06/1965, nhận định như sau: “Những cử chỉ, thái độ, lễ nghi có tính cách thể tục, lịch sử, xã giao, để tỏ lòng hiếu thảo, tôn kính và tưởng niệm các Tổ Tiên và các bậc anh hùng liệt sĩ, nên được thi hành và tham dự cách chủ động.

Chuyên đề: KÍNH NHỚ TỔ TIÊN

1- Bàn thờ Gia Tiên để kính nhớ Ông Bà tổ tiên được đặt dưới bàn thờ Chúa trong gia đình, miễn là trên bàn thờ không bày biện điều gì mê tín dị đoan, như hồn bạch...

2- Việc đốt nhang hương, đèn nến, trên bàn thờ Gia Tiên và vái lạy trước bàn thờ, giường thờ Tổ Tiên, là những cử chỉ thái độ hiếu thảo tôn kính, được phép làm.

3- Ngày giỗ cũng là ngày “ Kỵ nhật”, được “cúng giỗ” trong gia đình theo phong tục địa phương, miễn là loại bỏ những gì là dị đoan mê tín, như đốt vàng mã..., và giảm thiểu, canh cải những lễ vật để biểu dương đúng ý nghĩa thành kính biết ơn ông bà như dâng hoa trái, hương đèn.

4- Trong hôn lễ, dâu rể được làm “Lễ tổ, lễ Gia Tiên” trước bàn thờ, giường thờ Tổ Tiên , vì đó là nghi lễ tỏ lòng biết ơn, hiếu kính trình diện với Ông Bà.

5- Trong tang lễ, được vái lạy trước thi hài người quá cố, đốt hương theo phong tục địa phương để tỏ lòng cung kính người đã khuất, cũng như Giáo Hội cho đốt nến, xông hương, nghiêng mình trước thi hài người quá cố.

6- Được tham dự nghi lễ tôn kính vị Thành Hoàng, quen gọi là “ Phúc Thần” tại đình làng, để tỏ lòng cung kính biết ơn những vị mà theo lịch sử đã có công với dân tộc, hoặc là ân nhân của dân làng, chứ không phải vì mê tín như đối với các “ yêu thần, tà thần”.

Là người giáo dân, khi thi hành bổn phận loan báo Tin Mừng cho lương dân, cần hiểu rõ và giải thích cho anh chị em lương dân có thiện chí tìm hiểu đạo biết việc tôn kính Tổ Tiên và các vị anh hùng liệt sĩ, theo phong tục địa phương, là một nghĩa vụ hiếu thảo của đạo làm con cháu, chứ không phải là những việc tôn thờ liên quan đến tôn giáo, vì chính Chúa cũng truyền dạy “Phải thảo kính cha mẹ”, đó là giới răn sau việc thờ phượng Thiên Chúa. *

Công Cha nghĩa Mẹ



Maria Hà

Cái gì cũng có nguồn cội của nó như: chim có tổ, nước có nguồn, con người có tổ có tông ...Tôi sinh ra và lớn lên kém một phần may mắn vì không biết mặt ông bà Nội, ông Ngoại, nhưng Tôi rất hãnh diện khi mọi người kể cho Tôi nghe là ông bà của Tôi tuyệt vời lắm. Xin ông bà luôn cầu bầu cùng Chúa và Mẹ Maria để giúp con sống tốt, mai sau hẹn gặp mặt ông bà trên Thiên quốc. Bù lại sự kém may mắn đó là Tôi có một gia đình vô cùng hạnh phúc, luôn tràn ngập tình yêu thương. Để có được cuộc sống như ngày hôm nay Cha Mẹ tôi đã phải trải qua biết bao thăng trầm của cuộc sống.

Gia đình Tôi rất khó khăn. Ông bà mất sớm khi Cha Tôi còn nhỏ. Cha là anh trai lớn trong nhà nên phải lo toan mọi việc rồi còn chăm lo cho các em. Khi bà Tôi mất chú út mới được hai tuổi. Do phải vất vả từ nhỏ nên Cha Tôi gầy ốm, nước da ngăm đen, bàn tay sần sùi, gót chân chai sần, thô ráp, nứt nẻ... Khi lập gia đình thì vay mượn tiền rồi tự lo liệu từ A đến Z, cưới xong hai vợ chồng cùng lưng ra làm để trả nợ. Tuy vất vả nhưng Cha Mẹ Tôi rất đạo đức lúc nào cũng cây trồng và phò thác cho Thiên Chúa không bao giờ than trách.

Gia đình Tôi có bảy anh chị em. Dù thiếu ăn thiếu mặc nhưng Cha Mẹ Tôi không để cho một đứa con nào phải thiếu tri thức, thiếu lòng đạo đức. Nhà Tôi chồng bắp đến lúc thu hoạch được thì bán hết chỉ để lại những trái cóc nhảy không bán được ăn, chồng chuối thì quày nào già là cũng chặt bán hết lấy tiền cho con đi học nhiều lúc

thèm lắm mà cũng chẳng dám để lại mà ăn... Dẫu sao gia đình Tôi vẫn hơn gia đình chị Dậu trong tác phẩm “ Tắt Đèn” của Ngô Tất Tố, nghèo nhưng chưa đến nỗi phải bán con mà Cha Mẹ đã hi sinh tất cả để cho con đi học. Cha Mẹ Tôi cho rằng chỉ có học mới là con đường để vượt lên trên cái nghèo cái khổ.

Vào những năm mùa màng thất bát, nạn đói kéo đến, nhà Tôi phải ăn cơm độn khoai, lạc...Cha Mẹ cũng giành từng hột cơm cho con, nhiều lúc ngủ mà bụng vẫn đói meo. Cha thấy tình thế không ổn nên phải tạm biệt gia đình thân yêu tha phương cầu thực, làm thuê làm mướn, làm đủ mọi nghề để kiếm tiền gửi về cho Mẹ ở nhà lo cho đàn con.

Nhờ chịu thương chịu khó chăm chỉ làm ăn, đúng thật Ông trời không phụ lòng người, gia đình Tôi khá dần lên từng bước. Cha Tôi quay trở lại đoàn tụ với gia đình. Chị Hai Tôi vào nhà Dòng Nữ Tử Bác Ái, một thời gian sau anh trai Tôi cũng được Chúa mời gọi dần thân phục vụ Chúa, còn đứa em trai học năm ba Đại học cũng vừa học vừa tìm hiểu ơn gọi.

Giờ Cha Mẹ Tôi tuổi đã xế chiều, tóc pha sương, làn da đầu đó nổi những đốm đồi mồi báo hiệu tuổi già đã đến nhưng sớm tối vẫn đi lễ đọc kinh cầu nguyện cho gia đình. Tuổi trẻ của Cha Mẹ Tôi vất vả quá đường như đã vắt cạn sức lực để lo cho con cái nên giờ bộ máy sinh học yếu dần, nay bệnh mai đau nhưng Cha Mẹ Tôi lúc nào cũng vui vẻ nói rằng cuộc sống được như bây giờ là quá hạnh phúc rồi, có nhắm mắt cũng không tiếc nuôi gì hết chỉ mong sao con cái luôn được an vui hạnh phúc.

Ca dao Việt Nam có câu:

*“Công Cha như núi Thái Sơn
Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ Mẹ kính Cha
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”*

Công ơn trời bể của Cha Mẹ không gì có thể so sánh được. Hỡi những ai còn Cha Mẹ đừng để cho các ngài phải khóc, phải buồn để rồi mai sau khi Cha Mẹ không còn có hối hận cũng muộn màng. Trong mười điều răn Chúa dành riêng điều răn thứ bốn để nói lên bổn phận của con cái đối với những bậc làm cha làm mẹ “ Thảo kính cha mẹ”. Ấy vậy mà trong cuộc sống thường ngày vẫn xảy ra biết bao cảnh đau thương: con cái đánh đập cha mẹ, vô lễ, chửi bới, bất hiếu không chăm lo khi tuổi già, thậm chí có những đứa con khá giả không nuôi cha mẹ mà đưa vào viện dưỡng lão...

Con tạ ơn Chúa đã cho con có một người Cha Người Mẹ vô cùng tuyệt vời. Xin Ngài luôn gìn giữ, che chở bảo vệ và ban cho Cha Mẹ con luôn hồn an xác mạnh, sống vui vẻ hạnh phúc trong ơn gọi và chu toàn bổn phận Ngài đã giao phó. ✱

TỔ TIÊN

Song Kiên



*Mọi người đều có Tổ Tiên
Tri ân thảo kính trong niềm an vui
Cho dù sống khắp muôn nơi
Nhớ về Tổ Tiên cuộc đời vinh danh*

*Tổ Tiên là đáng sinh thành
Ông bà, cha mẹ ngọn ngành cây xanh
Cháu con như ngọn với cành
Sinh hoa kết trái lòng thành tri ân*

*Chúa thương ban những hồng ân
Nhờ ơn Tiên Tổ bằng an trong đời
Các Ngài cầu nguyện Chúa Trời
Cầu cho con cháu sống đời đức tin*

*Hàng ngày ta phải nguyện xin
Tết và giỗ chạp niềm tin trong đời
Noi gương Tiên Tổ rạng ngời
Yêu người mến Chúa sống đời tin yêu.*

Cội Nguồn

✻ ĐÓA HOA VÔ THƯỜNG



Hai tiếng “*cội nguồn*” gợi lên những gì thật cổ kính xa xăm, nhưng cũng rất linh thiêng diệu vợi. “*Cội nguồn*” là nơi khởi đầu và cũng là nơi cùng tận, là “*cái nôi*” để từ đó vạn vật đi ra và trở về, là nơi phát sinh mầm sống và sự sống. Nói cách khác, “*cội nguồn*” chính là nơi kết tinh và hội tụ tất cả. Vì thế, nếu vạn vật bị tách ra khỏi “*cội nguồn*”, thì chắc chắn sẽ bị mai một và chết dần theo năm tháng. Dòng suối nếu bị ngắt ra khỏi nguồn nước, thì dòng suối sẽ cạn khô. Cây xanh bị chặt ra khỏi gốc rễ, cây sẽ khô héo. Con người bị “*mất gốc*”, thì “*sẽ không lớn nổi thành người*”. Thử xưa, Adam và Evà đã tự tách mình ra khỏi Cội Nguồn là Thiên Chúa, nên hai ông bà Nguyên Tổ đã phải chết và trở về với bụi đất (x. St 3).

1. Hình ảnh động vật tìm về cội nguồn: Cá hồi được sinh ra từ thượng nguồn các sông hồ. Nhưng chúng chỉ sống ở nơi đó một khoảng thời gian ngắn; rồi chúng sẽ vội vàng giã từ nơi chúng được sinh ra, để làm một chuyến hải trình ngàn dặm, tìm về cội nguồn biển khơi, nơi có nguồn thực phẩm dồi dào thích hợp cho cuộc sống của chúng.

Với năng khiếu bẩm sinh, nhất là với bản năng sinh tồn tự nhiên, nên loài cá hồi luôn cảm nhận được rằng: Chỉ có cội nguồn biển khơi

mới là nơi an toàn, là nơi che chở cho những bọc trứng và những đàn cá con mới chào đời, không bị các loài thủy tộc khác sát hại. Do đó, chúng đã không quản ngại mọi gian nan nguy hiểm, để lội ngược dòng sông, trở về cội nguồn, nơi chúng đã một thời sinh sống.

Cuộc hành trình trở về cội nguồn của chúng là một cảnh tượng rất bi hùng. Bởi lẽ nguồn năng lượng dự trữ của chúng đã được dùng hết cho việc vượt ghềnh thác, để trở về cố hương. Vì thế những con cá yếu sức đã lần lượt từ già cỗi đời. Xác cá chết phơi mình, nằm trắng xóa cả một khúc sông. Những thân xác này lại biến thành bữa tiệc linh đình cho các chú gấu đang chờ chực sẵn ở hai bên bờ. Đàn cá còn lại thì vẫn kiên trì tiếp tục cuộc hành trình đầy nguy hiểm. Theo ước tính, thì số lượng cá về được đến cội nguồn, có lẽ chỉ còn khoảng 25% số lượng đàn cá lúc ra đi. Thế rồi sau khi sinh nở, những con cá mẹ cũng chỉ sống được một khoảng thời gian ngắn. Rồi chúng cũng vội vã từ già cỗi đời, vì đã quá kiệt sức!

Không riêng gì cá hồi, nhiều loài sinh vật khác vì muốn săn bắt mồi, hay vì muốn tránh cái lạnh mùa Đông... nên chúng cũng phải tạm thời di cư khỏi nơi mình sinh ra và lớn lên, để tìm đến một miền đất khác thích hợp hơn. Chờ khi mùa Xuân đến, chúng lại vội vã quay về nơi chốn cũ, về với cội nguồn. Nhiều giống chim bồ câu cũng được con người thuần hóa để đưa thư, vì một đặc tính rất tuyệt vời của nó. Đó là: dù ở cách xa vạn dặm, chim bồ câu vẫn có khả năng tìm về đúng cội nguồn, nơi nó đã từng sinh sống.

2. Hình ảnh con người tìm về cội nguồn: Từ thuở loài người hiện diện trên trái đất, thì khái niệm cội nguồn cũng đã được phát sinh. Chẳng hạn: Thời kỳ con người còn “ăn lông ở lỗ”, thì ý niệm cội nguồn có thể chỉ là những hang động, nơi che nắng che mưa của một nhóm người, hay là nơi sinh sống của một bộ tộc... Nhưng khi xã hội loài người phát triển, thì phạm trù cội nguồn không còn đơn thuần là nơi “chôn nhau cắt rốn”, là nơi có mồ mả tổ tiên, ông bà cha mẹ nữa. Nhưng nó đã bao gồm nhiều lãnh vực khác nhau, như cội nguồn đất đai, cội nguồn văn hóa, cội nguồn lịch sử, cội nguồn tôn giáo, v.v...

Lá rụng thì về cội, trở thành phân bón cho cây. Nhờ đó, cây sinh ra những tán lá mới đầy nhựa sống. Cũng vậy, cá hồi sau khi đẻ trứng, thì sẽ hoà tan mình vào dòng chảy cuộn cuộn, để tiếp tục nuôi dưỡng thế hệ cá con. Còn con người, sau khi nằm xuống, sẽ để lại những gì cho đời? Có người suốt đời bôn ba vất vả làm giàu; khi chết hai tay buông thõng, chẳng mang theo được gì xuống huyệt mộ. Của cải họ để lại, có khi lại trở thành duyên cớ cho nhiều người tranh giành. Có người sống thất đức; lúc nằm xuống, để lại nỗi tủi nhục cho hậu thế. Tạ ơn Chúa, vẫn còn nhiều người tốt. Khi kết thúc cuộc đời, họ để lại gương sáng cho thế hệ mai sau. Có thể tên của họ không được khắc ghi trên bia đá, nhưng lại được khắc ghi trong lòng người và sống mãi với thời gian. Họ là những người dám nghĩ dám làm, can đảm lội ngược dòng như loài cá hồi, luôn đặt lợi ích của tha nhân trên bản thân mình.

3. Hình ảnh người Kitô hữu tìm về cội nguồn: Sống trên đời là tiến bước trong hành trình về cội nguồn. Người vô thần cho rằng: Mỗi ngày sống trên dương gian sẽ làm cho đời người ngắn lại. Nhưng người Kitô hữu lại nghĩ: Năm tháng qua đi, sẽ làm cho ta đến gần Cội Nguồn Thiên Chúa hơn. Thực vậy! Sau một thời gian sống trên trần thế, thì xác thịt “bởi đất mà ra” sẽ trở về với lòng đất. Tuy nhiên người Kitô hữu xác tín rằng: Chết không phải là hết. Thân xác ta tuy sẽ mục nát với thời gian. Nhưng linh hồn ta lại trường sinh bất tử đến muôn đời. Một ngày nào đó, thân xác này sẽ được Thiên Chúa cho phục sinh.

Người theo đạo Ông Bà quan niệm: chết là về sum họp với tổ tiên, như lá rụng về cội, như nước chảy về nguồn. Người Công giáo cũng dùng hình ảnh “sum họp” và “lá rụng về cội”, để diễn tả cái chết, nhưng “*cội nguồn*” ở đây là chính Thiên Chúa. Ngài làm chủ muôn loài muôn vật. Mọi sự đều quy hướng về Ngài. Ngài dẫn dắt chúng ta với lòng bao dung triu mến. Ý tưởng được Chúa yêu thương dẫn dắt, thường được hát lên trong các Thánh lễ cầu cho người qua đời, như một niềm xác tín mạnh mẽ của các Kitô hữu vào đời sau.

Cá hồi chết, sau khi đẻ trứng và về với cội nguồn. Sự chết của cá mẹ lại là sự ra đời của một đoàn con đông đảo. Cá mẹ đón nhận cái chết như một cử chỉ tận hiến trong yêu thương. Cũng thế, sự ra đi của người Kitô hữu về với Đấng Tối Cao cũng được diễn tả như một cuộc hồi hương sau bao năm tháng xa cách. “*Khi Chúa thương gọi tôi về, lòng tôi hân hoan như trong một giấc mơ...*”. Vẫn biết rằng: sự ra đi bao giờ cũng để lại một khoảng trống cho người ở lại. Nhưng người Công giáo tin rằng: Khoảng trống ấy chỉ là tạm thời, vì chắc chắn có ngày, người đi trước và người đi sau sẽ gặp lại nhau trên quê trời hằng sống. Vì thế, sự chết vừa là cái vẫy tay tạm biệt người thân, vừa là cái bắt tay sum họp cùng thần thánh trên trời. Bởi lẽ chết là về Nhà Cha, về với Cội Nguồn, nơi đó có những người đến trước, đang chờ đợi ta. Nhờ niềm xác tín này, người tín hữu luôn cầu nguyện cho người đã ra đi. Xin Chúa đón nhận người con của Chúa về Nhà Cha, về với Cội Nguồn là Thiên Chúa Hằng Sống (1).

Kết: Hành trình về cội nguồn là một chặng đường dài và xa thăm thẳm, đầy gian khổ và thử thách; phải luôn nỗ lực và bền chí. Ta cũng giống như đàn cá hồi đang từng ngày vượt mọi gian khổ, để tìm về với cội nguồn của tổ tiên, của Thiên Chúa là Cha. Là Kitô hữu, ta có “*Con Đường Sự Thật và Sự Sống*” mang tên Giêsu. Con Đường này sẽ dẫn ta về gặp gỡ Chúa Cha, là Cội Nguồn của mọi danh phận làm cha trên trời dưới đất (Ep 3,15). Đi trên Con Đường Giêsu này, chắc chắn ta sẽ không bị lạc. “*Dù qua lũng âm u, con sợ gì nguy khốn*” (Tv 143,4). Vậy ta hãy mạnh dạn bước đi về với Cội Nguồn, về với Thiên Chúa là Cha.

Tài liệu tham khảo:

(1) http://tinmung.net/DocGia/_SuyTu/2015/Hanh-trinh-ve-nguon.htm



TÒA GIÁM MỤC GIÁO PHẬN

A- CÁC GIÁM MỤC

I- GIÁM MỤC GIÁO PHẬN

II- GIÁM MỤC PHÓ

III- GIÁM MỤC PHỤ TÁ

B- CÁC CÁ NHÂN VÀ CÁC TỔ CHỨC (Tiếp theo)

Điều 469 bộ Giáo luật 1983 định nghĩa về Tòa Giám Mục Giáo Phận như sau :

“Tòa Giám Mục giáo phận gồm những tổ chức và nhân viên giúp Giám Mục trong việc lãnh đạo toàn thể giáo phận, nhất là trong việc điều hành hoạt động mục vụ, trong việc quản trị giáo phận, cũng như trong việc thi hành quyền tư pháp”.

Như vậy, Tòa Giám Mục Giáo Phận bao gồm các cá nhân và các tổ chức để giúp Giám Mục.

I- CÁC CÁ NHÂN

Điều 470 xác định: “Việc bổ nhiệm những người thi hành các giáo vụ tại Tòa Giám Mục thuộc về Giám Mục giáo phận”.

GIÁO LUẬT

1- TỔNG ĐẠI DIỆN

Trong mỗi giáo phận, Giám Mục giáo phận phải đặt một Tổng Đại Diện với quyền thông thường (Điều 475 §1).

Theo quy tắc chung, phải đặt một Tổng Đại Diện mà thôi, trừ khi sự rộng lớn hay dân số của giáo phận hoặc những lý do mục vụ khuyên làm cách khác (Điều 475 §2).

Trừ khi hoàn cảnh địa phương đòi hỏi cách khác, theo thẩm định của Giám Mục, phải bổ nhiệm Tổng Đại Diện, hoặc, nếu có nhiều Tổng Đại Diện, thì phải bổ nhiệm một trong các vị ấy làm vị Điều Hành toà giám mục (Điều 473 §3).

Tổng Đại Diện, chiếu theo chức vụ, trong toàn Giáo Phận có quyền hành pháp mà theo luật thuộc về Giám Mục giáo phận, tức là quyền thực hiện tất cả mọi công việc hành chính, trừ những công việc mà Giám Mục đã dành riêng cho mình hoặc những công việc mà luật đòi phải có sự uỷ nhiệm đặc biệt của Giám Mục. (Điều 479 §1)

2- ĐẠI DIỆN GIÁM MỤC

Giám Mục giáo phận cũng có thể đặt một hay nhiều Đại Diện giám mục; các vị này có quyền thông thường mà luật phổ quát dành cho Tổng Đại Diện, hoặc trong một phần nhất định của giáo phận, hoặc trong một số công việc nào đó, hoặc đối với các tín hữu thuộc một lễ điển nhất định, hoặc thuộc về một nhóm người nào đó. (Điều 476)

Đại Diện giám mục, nếu không phải là Giám Mục phụ tá, chỉ được bổ nhiệm trong một thời gian hữu hạn mà thôi, và điều này phải được xác định trong chính văn thư bổ nhiệm (Điều 477 §1).

Đại Diện giám mục đương nhiên cũng có quyền được nói đến ở Điều 479 §1 (quyền hành pháp) nhưng chỉ trong một phần nhất định của địa hạt, hoặc trong một số công việc, hoặc đối với các tín hữu thuộc một lễ điển nhất định, hoặc thuộc về một nhóm người vì họ mà ngài được đặt lên, trừ những vấn đề mà Giám Mục dành riêng cho

GIÁO LUẬT

mình hoặc cho Tổng Đại Diện, hoặc những vấn đề mà luật đòi phải có sự uỷ nhiệm đặc biệt của Giám Mục (Điều 479 §2).

• Điều kiện để được bổ nhiệm các tổng đại diện và các đại diện Giám Mục:

Điều 478 :

§1. Tổng Đại Diện và Đại Diện giám mục phải là tư tế không dưới ba mươi tuổi, có học vị tiến sĩ hoặc cử nhân giáo luật hay thần học, hoặc ít là phải thực sự thông thạo các môn đó, trỗi vượt về học thuyết lành mạnh, đức độ, khôn ngoan, và kinh nghiệm trong việc điều khiển công việc.

§2. Chức vụ Tổng Đại Diện và Đại Diện giám mục không thể kiêm nhiệm chức vụ kinh sĩ xá giải và cũng không thể trao cho người cùng huyết tộc với Giám Mục cho tới bậc thứ bốn

• Chấm dứt quyền hành của các Tổng Đại Diện và các Đại Diện Giám Mục:

Điều 481:

§1. Quyền hành của Tổng Đại Diện và của Đại Diện giám mục chấm dứt khi sự uỷ nhiệm mãn hạn, khi từ nhiệm, miễn là vẫn giữ các điều 406 và 409, khi sự giải nhiệm được Giám Mục giáo phận thông báo và khi toà giám mục khuyết vị.

§2. Khi nhiệm vụ của Giám Mục giáo phận bị đình chỉ, thì quyền của Tổng Đại Diện và của Đại Diện giám mục cũng bị đình chỉ, trừ khi các ngài có chức Giám Mục.

- Chiếu theo Điều 477 §1, việc bổ nhiệm Đại Diện giám mục, nếu không phải là Giám Mục phụ tá, chỉ được bổ nhiệm trong một thời gian hữu hạn, nhưng không qui định đối với Tổng Đại Diện. Trong khi đó, điều 481 §1 xác định rằng quyền hành của Tổng Đại Diện và của Đại Diện Giám Mục chấm dứt khi sự uỷ nhiệm mãn hạn. Điều này chứng tỏ việc bổ nhiệm Tổng Đại Diện có thời hạn hay vô thời hạn thuộc thẩm quyền của Giám Mục Giáo Phận.

GIÁO LUẬT

- Giáo vụ của các Tổng Đại Diện và các Đại Diện giám mục không tự động chấm dứt khi mãn thời hạn đã được ấn định, nhưng việc chấm dứt giáo vụ chỉ có hiệu lực khi nhà chức trách có thẩm quyền thông báo điều đó bằng văn thư (Điều 186).

3- ĐẠI DIỆN TƯ PHÁP

Giám Mục giáo phận buộc phải đặt một vị Đại Diện tư pháp hay Ủy Viên tài phán có thường quyền xét xử, vị này phải khác với Tổng Đại Diện, ngoại trừ trường hợp giáo phận nhỏ hẹp hay số vụ án quá ít khuyên nên làm cách khác (Điều 1420 §1).

Có thể cấp cho vị Đại Diện tư pháp nhiều phụ tá gọi là phó Đại Diện tư pháp (Vicari giudiziali aggiunti) hay là phó Ủy Viên tài phán (Vice-officiali), (Điều 1420 §3).

Đại Diện tư pháp cũng như các phó Đại Diện tư pháp (Vicari giudiziali aggiunti) phải là tư tế có thanh danh, có bằng tiến sĩ hay ít nhất cử nhân giáo luật, và không dưới ba mươi tuổi (Điều 1420 §4).

Khi Toà Giám Mục khuyết vị, những vị ấy vẫn tiếp tục chức vụ và không thể bị Giám Quản giáo phận giải nhiệm; nhưng khi có Giám Mục mới, các vị ấy cần được xác nhận lại (Điều 1420 §5).

Đại diện tư pháp, các phó Đại Diện tư pháp (Vicari giudiziali aggiunti) và các thẩm phán khác được bổ nhiệm cho một thời gian nhất định, miễn là vẫn giữ nguyên những quy định của điều 1420 §5, và các vị ấy không thể bị giải nhiệm, trừ khi có lý do hợp pháp và nghiêm trọng (Điều 1422).

4- CHƯỞNG ÁN, PHÓ CHƯỞNG ÁN VÀ CÔNG CHỨNG VIÊN

Tại mỗi toà giám mục, phải đặt một chưởng án (cancelliere) mà nhiệm vụ chính là soạn thảo, gửi và lưu trữ các văn thư trong văn khố của toà giám mục, nếu luật địa phương không ấn định cách khác (Điều 482 §1).

GIÁO LUẬT

Nếu xét thấy cần, có thể đặt một phụ tá cho chương án, với chức danh phó chương án (vice-cancelliere), (Điều 482 §2).

Chương án và phó chương án đương nhiên là công chứng viên và thư ký của toà giám mục. (Điều 482 §3)

Ngoài chương án, có thể đặt thêm những công chứng viên khác, chữ viết hoặc chữ ký của họ có giá trị chứng thực đối với tất cả các văn thư, hoặc đối với các văn thư toà án mà thôi, hoặc đối với các án từ của một vụ kiện hay một công việc nhất định (Điều 483 §1).

Để có hiệu lực pháp lý và cũng để được thành sự, các văn kiện của toà giám mục phải có chữ ký của Đấng Bản Quyền đã ban hành; và đồng thời cũng có chữ ký của chương án hay của công chứng viên; nhưng chương án phải cho vị Điều Hành toà giám mục biết các văn kiện đó (Điều 474).

Giám Mục giáo phận có thể tự do giải nhiệm chương án và các công chứng viên khác, nhưng Giám Quản giáo phận không có quyền đó, nếu không có sự đồng ý của ban tư vấn (Điều 485).

5- QUẢN LÝ (giáo phận)

Trong mỗi giáo phận, sau khi tham khảo ý kiến với ban tư vấn và hội đồng kinh tế, Giám Mục phải bổ nhiệm một quản lý, vị này phải thực sự thông thạo trong lĩnh vực kinh tế và nổi tiếng là thanh liêm (Điều 494 §1).

Quản lý phải được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là năm năm, nhưng khi mãn hạn, có thể được tái bổ nhiệm cho những nhiệm kỳ năm năm khác; không được giải nhiệm quản lý trong thời gian tại chức, nếu không có một lý do nghiêm trọng theo sự nhận định của Giám Mục, sau khi đã tham khảo ý kiến của ban tư vấn và của hội đồng kinh tế (Điều 494 §2).

Giám mục có thể bổ nhiệm một người, người đó có thể là giáo sĩ hay giáo dân làm Quản lý giáo phận sau khi đã tham khảo ý kiến của hội đồng tư vấn và hội đồng kinh tế. Tuy nhiên, quản lý giáo phận không nhất thiết phải là thành viên của hội đồng kinh tế. *

Chết tươi,
chết đỏ



* NGUYỄN NGÃ

* Ông Bảy Vé Số

Không ai biết tên ông, chỉ biết ông thứ bảy. Ông bán vé số dạo, nên người ta gọi ông là ông Bảy Vé Số. Sáng Chúa Nhật, như mọi ngày, khi tan lễ, ông mở đầu một ngày bằng ly xây chùng ở quán cà phê Không Tên cuối nhà thờ, bên kia đường. Hôm nay cũng như mọi ngày, khi “trà dư, cà phê hậu”, ông cười đau cười đớn:

- Ông bà mình đã bảo: “Con đàn, cháu độc”. Tía tui có chẵn mười người con, trong khi tui được mồn thằng cu Thanh Giang thì vợ tui chết. Tui bán vé số lấy tiền nuôi con ăn học. Vô đại học, nó phải lòng con bé Thanh Hà cùng lớp, cùng tuổi con trâu, người trên kên, theo đạo Chúa. Chúng nó lấy nhau, bên nhà gái không đòi hỏi xu teng các bạc nào nhưng một mực đòi thằng Thanh Giang phải trở lại đạo. Thật ra từ xưa đến nay nhà tui có theo đạo nào đâu mà trở đi trở lại? Mình chỉ bắt chước người ta nhang đèn hương khói, cúng kiếng ông bà tổ tiên những ngày sóc vọng theo thói quen, ai làm sao mình làm vậy... Tui có hỏi anh chị sui gia: “Chưa nói chuyện bác ái, tui chỉ hỏi lẽ công bằng để đầu thôi? Sao anh chị không cho con Thanh Hà theo đạo nhà tui, mà lại bắt con tui theo đạo nhà anh chị?” Tui cứ ngỡ anh chị sui ngọng luôn. Ai ngờ hai người thay phiên nhau cho tui một bài

dài gấp mấy lần ông cha giảng trên nhà thờ, nghe ngân tới cuống họng luôn... Họ tưởng tui cho con theo đạo là do họ thuyết phục. Không phải đâu. Thăng Thanh Giang theo đạo chỉ để lấy vợ thôi. Minh thương con, mình phải chịu lép một bề ấy mà...

Bỗng dưng, ông lên một cơn ho dữ dội. Một tay ông ôm ngực, tay kia vuốt vuốt cổ như làm cho cục nghẹn trong cuống họng trôi xuống. Ông đỏ mặt tía tai, vẫn cố nói bằng được:

- Ráng nói không lại quên mất tiêu... Tui nói tới đâu rồi nhỉ? Tới chỗ mình phải chịu lép một bề phải không? Được cái cưới về vợ chồng nó hòa thuận thương yêu nhau, không cãi lộn bao giờ. Con dâu tui đẻ một lèo ba năm ba tháng con trai, đứa nào cũng mau ăn chóng lớn. “Con độc, cháu đàn” mà. Thế có “đã” không? Năm nay chúng nó học lên cấp hai cả rồi. Ngày nào tui nó cũng sáng lễ chiều châu, lại còn tối nào cũng đọc kinh, tối kinh nào cũng không quên “xin cho ông bà tổ tiên được lên chôn nghi ngơi”... Tui buồn buồn, đọc kinh với tui nó cho vui, rồi ghiền. Không biết con Thanh Hà có dạy con “xa luân chiến” với tui không? Chứ, nay đứa này: “Ông nội đi lễ với tui con”; mai đứa khác: “Ông nội đưa con đi học giáo lý”; mốt đứa khác nữa: “Hỏi: Ta sống ở đời này để làm gì?” Tui bảo: “Để bán vé số, chứ để làm chi?” Tui nó dạy khôn tui: “Ta sống ở đời này để nhận biết và yêu mến Thiên Chúa, để làm việc lành theo ý Thiên Chúa, và để một ngày nào đó sẽ đạt tới quê Trời”. Tui giận quá, theo đạo luôn cho bồ ghét, mà cũng để đám con cháu mát ruột mát lòng...

Có tiếng ai đó từ bàn trong vọng ra. Ông Bảy cạn những giọt cà phê cuối cùng:

- A hèm! Thăng Ba Cu đó hả? Bay hỏi tao hôm nay sao không bán vé số như tui bay ư? Ủa! Mà ba má bay cùng vợ chồng con cái bay học giáo lý dự tòng tới đâu rồi? Tới bài “Hội Thánh có năm điều răn” chưa? Bay có nhớ “Thứ nhất: dự lễ và kiêng việc xác ngày Chúa Nhật cùng các ngày lễ buộc” không? Đạo Chúa hay quá trời quá đất luôn. Một tuần bảy ngày cũng phải có một ngày nghỉ chứ!

*** Ông trương Đông**

Ông phó trương Đông đã ngoài bảy mươi, vừa bằng tuổi, lại học cùng lớp với ông cố thân sinh cha xứ. Giống như hoàn cảnh ông Bảy Vé Sô, vợ chết, ông ở vậy nuôi con. Buồn, ông lao vào việc hàng khu, hàng xứ. Nhưng bữa ăn nào ông cũng làm tí rượu để giải khuây. Ông muốn bỏ rượu mà không bỏ được. Thuốc lao cũng vậy, ông không bỏ được. Trước, ông làm quản coi sóc thiếu nhi, rồi làm trùm khu, rồi đang làm phó chủ tịch nội vụ ban thường vụ hội đồng giáo xứ khóa thứ hai liên tiếp. Ông cũng từng tham gia các hội đoàn, các phong trào đạo đức. Ông đã và đang là thành viên Gia đình Tận Hiến, là hội viên Legio Maria, là một Cursillista, là người của huynh đoàn Đa Minh... Gần đây nhất, ông tham gia hội Mục vụ chăm sóc bệnh nhân... Ở giáo xứ này, người ta gọi các vị chánh phó trương trùm trưởng tân cựu một cái tên rất chung nhưng không kém phần trang trọng: ông trương, bà trương. Ông phó trương Đông cũng vậy, được gọi là ông trương Đông thôi.

Hôm ấy trời đã nhá nhem tối, sau khi tan lễ chiều không lâu, ông trương Đông vội vội vàng vàng, xồng xộc chạy thẳng vào nhà xứ, quên cả nhấn chuông cửa. Tới trước phòng cha xứ, chân phải vấp phải chân trái, ông ngã sõng soài trên nền gạch. Vừa bất ngờ vừa đau không chịu nổi, ông thảng thốt:

- Cha ơi! Cứu con với.

Cha xứ, vừa mới mừng sinh nhật thứ năm mươi tháng trước, đang sức trẻ, mau mắn mở cửa chạy ra đỡ ông dậy. Ông xua xua tay như muốn nói ông bị ngã không hề hấn gì, có việc còn quan trọng hơn nhiều:

- Giêsu Ma... Lạy Chúa tôi! Cha ơi! Cha đi, đi ngay đi! Không thì ông Bảy Vé Sô chết mất linh hồn mất.

Có cha xứ giúp, ông gượng đứng lên được. Họ vào phòng khách. Cha xứ vỗn vỗ:

- Ông trương uống trà nhé! Hay cà phê? Bình tĩnh lại nào! Ông Bảy Vé Số sao cơ? Cha (ngôi thứ nhất số ít) mới Giải Tội, Xức Dầu, ban Minh Chúa như của ăn đảng tuần trước... Ông ấy tuy là tân tòng nhưng tỏ ra có “*lòng tin mạnh mẽ, lòng cậy vững bền lòng kính mến sốt sắng*” lắm mà.

- Không đâu cha ơi! “Sông sâu còn có kẻ dò, nào ai lấy thước mà đo lòng người?” Con đưa tượng chịu nạn, ông ấy hất ra. Con đọc sách lâm mệnh, khuyên lơn răn bảo, ông ấy một mực quay mặt vào tường. Hỏi, cô con dâu còn tiết lộ kinh khiếp lắm. Ông bắt con cháu thề khi ông chết không được chôn ông trong Đất Thánh giáo xứ, phải đem ra Rạch Giá hòa thiêu, tro cốt gởi vô chùa. Vợ chồng thằng con Thanh Giang, Thanh Hà hiếu đễ lắm, không dám cãi lời cha đê đâu.

*** Cha xứ**

Ông bác sĩ vừa truyền dịch cho ông Bảy Vé Số xong. Ông Bảy hoàn toàn tỉnh táo, nói:

- “Còn nước còn tát”, bác sĩ cứ làm hết sức mình, còn thì phú thác cho Trời. Tôi biết tôi và con bệnh tật của tôi mà, viện K chê rồi, ngày tôi về với tổ tiên ông bà chẳng còn xa lắm đâu?

Lúc ấy, đường đã lên đèn. Cha xứ bước vào trong nhà ông Bảy Vé Số. Cha nói với ông bác sĩ:

- Cha nghe nói ông Bảy mệt, nên tới thăm. Cha nói chuyện với ông Bảy mấy câu được không?

Ông bác sĩ không vui lắm vì tuổi đời cha xứ chắc còn kém ông, nhưng một điều xưng cha, hai điều xưng cha với ông, một người ngoài công giáo:

- Được mà, được mà. Bệnh này tỉnh táo tới lúc chết. Tôi lại vừa truyền đạm, chích hai mũi thuốc khỏe. Xin ông cứ tự nhiên cho, ạ!

Sau khi đọc kinh và ban phép lành, cha xứ hỏi thăm bệnh tình rồi cầm tay ông Bảy, nhỏ nhẹ hết sức có thể:

- Cha xin lỗi ông Bảy. Cha nghe nói quý ông trong hội Mục vụ chăm sóc bệnh nhân tới thăm, ông Bảy không nghe, cứ quay mặt vào tường phải không?

Ông lên một cơn ho dữ dội. Cô con dâu vuốt vuốt ngực bố chồng như làm cho cục nghẹn trong ngực ông trôi xuống. Mắt ông xoe tròn, ngạc nhiên tột độ, rồi chợt nhớ ra, ông thều thào:

- Đâu có, đâu có! Cha biết mà. Con bị ung thư phổi giai đoạn cuối. Nghe tin con xuất viện về, hội này hội kia, đoàn thể này đoàn thể khác tới đọc kinh đông lắm. Có khi người ta lỡ miệng cầu cho linh hồn Giuse như là con đã chết. Con sợ lắm. Nhà con chật hẹp, ngột ngạt quá. Bệnh con lại sợ mùi rượu và mùi thuốc lã. Con phải quay mặt vào tường chỉ để tránh mùi ông trương Đông thôi.

Cha xú chợt hiểu:

- Thế còn ông bắt con cháu thề không được chôn ông trong Đất Thánh giáo xứ, phải đem ra Rạch Giá hỏa thiêu, tro cốt gởi vô chùa, phải không?

Hai giọt nước mắt lăn dài trên khuôn mặt rúm rỏ:

- Có đấy, thưa cha! Cha mẹ, vợ chồng, con cái thằng Ba Cu cũng bán vé số như con. Chúng nó bỏ học giáo lý không chịu vào đạo nữa vì ông trương Ích, bà Trương Y gì đó bảo nhà nó theo đạo chỉ để kiếm chỗ chôn trong đất thánh. Thưa Cha, thời nay có ai chết phải bó chiếu trôi sông mà không có đất chôn đâu?! Con cũng vậy, không theo đạo để kiếm chỗ chôn... Vả lại tro cốt tía má con đều gởi trên chùa. Con muốn sau khi chết, con được ở gần cha mẹ, thế thôi. Như vậy có được không? Có chối đạo không?

Cha xú hoang mang. Cha khiêm tốn:

- Ông Bảy yên tâm nghỉ ngơi. Mình theo đạo là mình thờ phượng Chúa, yêu mến tha nhân. Tin Chúa chứ có phải tin ông trương nọ bà trương kia đâu?! Cha chưa gặp trường hợp nào như thế này, để cha hỏi Bề Trên rồi trả lời ông ngay ngày mai, nhé!

Về nhà, gọi điện mấy lần đều được nhà mạng trả lời không liên lạc được. Suốt đêm ấy cha xứ bồn khoăn, trằn trọc không sao chợp mắt. Giữa sở học ở nhà trường và thực tế mục vụ giáo xứ phũ phàng, chua chát quá... Đã quá nửa đêm, cha còn bật dậy nhắn tin hỏi cha Lê Thành Đạo, cha giáo dạy môn Thần Học Bí Tích trên chủng viện Cần Thơ về nỗ ông Bảy Vé Số.

Gần về sáng, cha xứ mệt lả người đi. Cha thiu thiu, mơ màng ngủ thì nghe thấy tiếng chuông nhà thờ. Rồi có tiếng ông trương Đông:

- Cha ơi! Cha có dậy dâng Thánh Lễ được không? Cha có dâng lễ đưa chân ông Bảy Vé Số được không? Ông trùm Tây vừa vào trình, ông Bảy mới mất, lúcba giờ rưỡi sáng... Chẳng biết ông ấy chết lành hay chết dữ, nhỉ? *

GIỮ TRÒN ĐẠO HIẾU

Yuse Phạm Đình

*Cây có cội, nước có nguồn
Mọi người đều có tổ tiên ông bà
Cũng đều có mẹ có cha
Nuôi ta khôn lớn dạy ta nên người
Các ngài còn sống trên đời
Tổ lòng hiếu thảo thăm nuôi đáp đền
Công ơn dưỡng dục sinh thành
Gian nan vất vả hy sinh vô bờ
Phận con xin chớ ơ hờ
Cảnh già xế bóng chơ vơ mỗi mòn
Mong chờ gần gũi đàn con
Tới lui thăm hỏi chăm nom đỡ đần
Rồi khi từ giã cõi trần
Nguyện cầu xin Chúa thương ban các ngài
Về quê hương thật trên trời
Là nước Hằng sống muôn đời an vui
Bao lâu còn ở trên đời
Giữ tròn đạo hiếu, phận người làm con*

mây tím sương chiều

❁ ANH KIẾN ĐEN

C huyện người đầu bạc tiền kẻ đầu xanh xưa nay không hiếm. Tiếc thương cuộc đời ngắn ngủi vội tan đi. Bao khao khát, ước mơ, dự định tương lai... đóng sầm lại tất cả vào buổi chiều định mệnh. Đau xót thay cảnh người bạc tóc đỏ lệ đưa con về đất. Rồi mai ngày kẻ già ra đi lấy giọt nước mắt nào đưa tiền. Người trẻ xuân thì nằm bất động. Người già gắng sức tàn, đau khổ lo ma chay.

7 giờ sáng Chủ nhật, NH... rời trường, nơi suốt tuần mọi học viên phải cắm trại nghiêm ngặt như qui định. Tuần này NH... không đi lòng vòng thị xã, nhà sách hay nhà trọ thăm bạn bè như thường lệ mà quyết định về quê. Tới đầu đường, NH... do dự rồi quyết định đổi xe với một người bạn, vì xe NH... chắc không đủ sức vượt gần 200 cây số cả đi lẫn về. Dọc đường NH... ghé thăm một vài người bà con, bạn bè như thói quen vốn có, hơn nữa nhà họ nằm theo mé quốc lộ cũng tiện tạt vào. Mỗi nhà, NH... chỉ ghé nói dăm ba câu thăm hỏi rồi đi. NH... ăn cơm trưa tại gia đình người Cậu, sau đó chạy nốt đoạn đường còn lại về thăm Mẹ già.

Khoảng 5 giờ 30 giờ chiều, điện thoại rung, đầu bên kia không cần nói là ai đi thẳng vào nội dung: NH... chết rồi, tai nạn giao thông cách đây vài giờ, hiện còn đắp chiếu ngoài đường, không ai được xê

dịch hiện trường chờ công an tới... Tôi bàng hoàng sững sốt, một luồng cảm xúc thật nhanh lạnh ngắt luồng ngang tim, khiến đầu óc và cơ thể bỗng hóa chân không để rơi vào một thứ cảm giác mơ hồ rỗng toác. NH... đi thật rồi sao? Sao ra đi lúc này? Cách đi thật quá tức tưởi, tàn nhẫn vậy? Vẫn cố trấn an và cho rằng thông tin chưa chắc chính xác vì đầu dây bên kia vẫn chưa biết là ai. Dầu vậy, một thứ cảm giác hụt hẫng, tiếc thương xâm chiếm như vừa để bên trong đánh mất một nội tạng nào đó. Tiếc nuối, đau xót, chông chênh vô cùng! Giọng nói bên kia dồn dập, ngắt quãng, không đầu không đuôi, nhưng ráp lại cũng đầy đủ nội dung vụ tai nạn thảm khốc... Bất ngờ. Tích tắc. Nhanh gọn. Đau đớn và tang thương...

Từ đầu đến cuối, tôi chỉ ừ ừ thụ động nghe thông tin câu chuyện. Đầu bên kia nói xong tự cúp máy. Nhiều lần muốn chen vào hỏi thêm cho rõ vụ việc nhưng không thể cất giọng vì trí lòng quay cuồng vô định ngổn ngang, không biết phải hỏi thêm điều gì bây giờ. Có hỏi thêm điều chi nữa chỉ càng làm rõ sự thật đau xót nghiệt ngã! Thôi đành im lặng để nghe chiếc điện thoại để lại những tiếng tút...tút...tút...vô nghĩa. Trước khi cúp máy giọng bên kia căn dặn thêm: “sắp xếp công việc đi, trễ nhất tối ngày mai bạn bè sẽ kéo về quê NH... ở BD... để chia tay lần cuối”. Bình tĩnh lại, thì ra một thằng bạn quen thuộc đã sử dụng điện thoại công cộng hay cơ quan... để báo tin nên không hiện số cá nhân. Trong lúc gấp gáp nó không xưng là ai, còn tôi luống cuống không nhận ra giọng bạn bè. Biết rõ người báo tin là thằng bạn thì không thể không tin vào sự thật đau xót này.

Điện thoại cúp, thế giới chung quanh vẫn di động, riêng tôi cảm giác mọi thứ như đang đứng yên xót thương người trẻ xấu số! Cầm chiếc điện thoại trên tay, một chiếc điện thoại thân thiết nay sao lạ lẫm? Cầm nó mà cứ ngỡ như đang cầm “hung khí” vừa mới đi đoạt mạng ai đó trở về! Bỏ điện thoại vào túi, nó lọt thỏm vào đáy túi thật nhanh nằm yên, chắc nó cũng buồn và biết rõ tâm trạng của tôi! Vì nó và tôi, vừa mới nghe câu chuyện kết thúc một đời người sao quá vội vàng và bi thương. Đời người sao thật mong manh! Không phải mong manh trước Tạo Hóa- Đất Trời, nhưng là mong manh trước những

vòng bánh xe vô tình lao thẳng cắm mặt vào nhau để đoạt mạng. Thời trai trẻ đang xuân nay đã vội ra đi không lời, không người thân, bè bạn... Bao mơ ước sắp thành hiện thực bỗng tan biến theo mạng sống vắn vỏi tuổi đời? NH... rất mực chân quê hiền từ nên thua thiệt. Đời NH... vốn lận đận, kém may so bạn bè... nay lại kết thúc bên lề đường trong tức tưởi xót xa. Bao câu hỏi đời người, số phận, cái chết... dồn vất đặt thành câu hỏi khiến lòng trí thêm lang man tăm tối trong suốt con đường về.

Sáu giờ chiều, trời chạm nhanh vào tối. Cõi lòng lạnh buốt, cảm giác mong manh đơn côi ngập tràn. Đơn côi cho một số phận trong giờ phút cuối thật hẩm hiu, bởi văng vẳng trong trí câu nói: *hiện còn đắp chiếu ngoài đường, không ai được xê dịch hiện trường chờ công an tới...* Không biết gia đình ở quê hay chưa? Khi nào họ mới tới? Công an tới chưa, vì là nơi hẻo lánh. NH... còn nằm đó lạnh lẽo bao lâu nữa mới gặp người thân? Bà mẹ già nghèo miền quê hay tin con trai mình... rồi sống sao đây? Một đứa con trai mà bà đặt tất cả ước mơ và mạng sống.

Trên con đường chiều thăm tối, trong suy tư vọng về câu hát : *trời xui chi trên cây còn lá úa, lá xanh kia rụng rồi...* Đó là một nghịch lý, nhưng vẫn là sự thật diễn ra trong cuộc đời này! Cái chết thật tàn nhẫn, không hề theo một nguyên lý nào! Bóng chiều tối phảng phất buông nhanh để đuổi ánh sáng cuối ngày dồn về phía chân trời. Bầu trời mây giăng tím một màu vo lại thành từng cụm nhỏ dài giống hình những nắm mồ rãi rác phía mút con đường. Một thứ ánh sáng yếu ớt le lói cuối cùng trong ngày lấp ló xa xa, như đang luyến tiếc không nỡ nói lời chia tay con người để chìm vào tối!

Dẫu biết ngày mai trời lại sáng. Bóng tối xóa tan khi ngày lên. Nỗi buồn rồi sẽ vui theo ngày tháng, bởi con người riết quen dần luật hợp tan. Dẫu vậy, mỗi khi ngày tàn đêm đến, ánh sáng quuyền luyến cuối ngày vẫn muốn nói cùng nhân gian thương mến: Ôi! cuộc sống quý yêu! Ôi cuộc đời mong manh và dang dở! *

Thắp ngọn nến hồng

trang thơ - trang thơ - trang thơ - trang thơ - trang thơ - trang thơ - trang thơ - trang thơ

Như Ông Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ

Ai ai cũng có Tổ tiên
Ông Bà, Cha Mẹ, tiếp liền Người thân
Công ơn cao cả muôn phần
Sinh thành dưỡng dục ân cần giúp ta
Các Ngài lần lượt "đi xa"
Giã từ dương thế, bỏ qua cuộc đời

Có thể đang ở trên Trời
Hưởng Tôn Nhan Chúa muôn đời vinh quang
Hoặc là còn bị tạm giam
Nơi Lửa Luyện tội gian nan khôn cùng
Chờ mong sẽ được trùng phùng
Cùng hàng Chư Thánh vui mừng đoàn viên

Là con cháu chất thảo hiền
Thực thi báo hiếu, ưu tiên tháng này
Làm việc công đức hằng ngày
Hy sinh, bố thí, ăn chay, nguyện cầu
Nói lên tình nghĩa thâm sâu
Tri ân cảm tạ dài lâu mãi hoài

Biết ơn nhớ đến các Ngài
Đáp đền ơn nghĩa không phai chẳng nhòa
Đến khi hưởng phúc Thiên Tòa
Các Ngài nguyện giúp cho ta bội phần
THÁNG CÁC ĐẰNG NHỚ TRI ÂN
THỰC THI CẦU NGUYỆN AN CẦN THIẾT THA

Nguồn Cội Phúc Vinh

TỔ tiên nguồn cội phúc vinh
TIỀN thời dương thế hy sinh một đời
CÔNG ơn như núi ngất trời
DỨC dày nghĩa rộng biển khơi nghìn trùng
NGÀN muôn gương sáng trung kiên
NĂM qua còn mãi ngát hương giữa đời
THỊNH yên phúc lộc muôn nơi
HIẾU hiền thảo kính cội nguồn tổ tiên
HIỀN nhân tại thế mọi miền
CON lòng cảm tạ ơn thiêng Chúa Trời
CHÁU lòng tôn kính vang lời
VẠN thời nhớ mãi ơn người tiền nhân
THỜI gian trôi đắp xuôi dòng
VINH quang hậu thế- vang danh cội nguồn.

Dân Chân



Kính Nhớ Tổ Tiên

Còn đó lung linh muôn sắc màu
Ân tình khúc hát đẹp ngàn sau
Tổ tiên công ơn những lắng đọng
Con cháu kính thảo hoài ghi sâu.
Cây nhân đức còn đây trụ vững
Trái nhân hiền kết mãi bền lâu
Hương lòng, tình con niềm thương nhớ
Đền đáp, tri ân vẹn trước sau.

Giuse Trần Thế Tiến

MẸ MẸ

Hàng năm tháng các Linh Hồn,
Lòng con lại thấy bốn chôn vắn vương.
Mẹ tôi một nắng hai sương,
Trăm năm dương thế chẳng đường nhân gian.
Mẹ tôi vất vả vô vàn,
Tuổi thơ cô cút lệ tràn hoen mi.
Nửa đời lại một chuyến đi,
Vào Nam khởi nghiệp chẳng gì mang theo.
Cuộc đời Mẹ lắm cheo leo,
Cái nghèo cái túng vẫn đeo bám hoài.
Mẹ ru cái lẽ ở đời,
Bố nuôi phần xác, Chúa nuôi phần hồn.
Mẹ răn phải biết thiệt hơn,
Làm ăn toan tính kếp đơn đôi bề.
Mẹ rằng đời lắm ê chề,
Đổi nhân xử thế chớ hề lãng quên.
Mẹ khuyên sớm tối sách đèn,
Có công học tập mới nên thân người.
Mẹ trao bí quyết tuyệt vời,
Có lòng đạo đức Chúa thời thương ta.
Dạy con là có bốn nhà,
Nhà Riêng sinh sống chan hoà nghĩa nhân.
Nhà Thờ lui tới ân cần,
Đọc kinh cầu nguyện để gần Chúa hơn.
Nhà Mổ là trạm dừng chân,
Để về Nhà Chúa dung thân trọn đời.
Mẹ không học thức cao vời,
Mẹ toàn chỉ dạy những lời trái tim.



Ex. Đức Hạnh

Niềm Tin Vĩnh Cửu

Nếu cuộc đời chẳng có mai sau
Thì sống là thương đau khổ ải
Bởi thể trần xét xử bất công
Khi nhân loại cạn nông, lấm lẩn



Rất nhiều người sống vì chữ nhân
Chịu thiệt thòi làm phúc cho đời
Với niềm tin mơ ước cũng vì
Có cuộc sống muôn đời bất diệt

Chính vì thế không ai bị thiệt
Nên ra công tránh dữ làm lành
Đời bớt đi muôn nỗi cạnh tranh
Đưa hạnh phúc Thiên Đàng chớm nở

Nếu xác thân có ngày tắt thở
Thì linh hồn lối mở ngàn năm
Cho những ai tin cậy đợi chờ
Được hạnh phúc vô bờ trong Chúa

Niềm tin ấy không phai tàn úa
Trong tín điều Hội Thánh dạy ta
Nhắc nơi đây để nhớ lại là
Xác sống lại – hồn thiêng bất tử



Kết thúc đời ta được phân xử
Sống dữ lành thưởng phạt công minh
Sống sao để Chúa thương tình
Cho vào chung hưởng phúc vĩnh muôn đời

Phê-rô Nguyễn Đức Thời

KÝ KẾT GIAO LẠI ĐẠI CHỦNG VIỆN TÔMA (CŨ)



Đúng 17g30 chiều ngày 15/08/2018, khi chuông nhà thờ Chánh tòa reo vang báo lễ chiều mừng đại lễ Đức Mẹ Hồn Xác Về Trời thì tại Trung Tâm Giáo Dục Thường Xuyên, Đức cha chánh giáo phận Giuse Trần Xuân Tiêu đã ký văn bản nhận lại Đại Chủng viện Toma trước đây.



Đây là một tin vui lớn cho cả giáo phận sau bao năm mong chờ. Theo chương trình của

TGM thì trước mắt, tòa nhà này sẽ được tu sửa gấp để kịp sử dụng cho cuộc tĩnh tâm năm của linh mục đoàn giáo phận vào tháng 11 tới đây, và sau đó sẽ đại tu để trở thành Trung Tâm Mục Vụ của giáo phận.



Chúng ta cùng tạ ơn Chúa, Mẹ Maria, Thánh Têrêsa, đức cha cố Micae và nhiều người đã góp phần để có được ân huệ và niềm vui này. Và chúng ta cũng tiếp tục cầu nguyện xin Chúa chúc lành cho công cuộc trùng tu được diễn tiến tốt đẹp để phục vụ cho những sinh hoạt của giáo phận, đặc biệt là khi toàn giáo phận đang hướng về dịp kỷ niệm 60 năm thành lập giáo phận (1960 -24/11- 2020). *

BÀN GIAO MẶT BẰNG ĐCV TÔMA CHO TGM LONG XUYỀN

Đúng như lịch hẹn và biên bản ký kết ngày 15/08, chiều hôm qua ngày 05/09/2018, tại sân trường của Trung Tâm Giáo Dục Thường Xuyên, Ban Tôn giáo tỉnh An Giang cùng Ban Giám đốc của TTGD TX đã bàn giao mặt bằng, tòa nhà ĐCV Toma (cũ), các chỉ số điện, nước, cùng toàn bộ chìa khóa của các phòng cho TGM Long Xuyên quản lý.

Bắt đầu từ ngày hôm nay, TGM sẽ quản lý ngôi nhà này và



đổi tên thành Trung tâm Mục vụ Giáo phận Long Xuyên, đồng thời tiến hành tu sửa một số phòng để chuẩn bị cho các linh mục về tĩnh tâm năm vào cuối tháng 11/2018.



NHÀ DỰ TU TÊRÊXA: THÁNH LỄ KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2018 – 2019

Sáng nay Chúa Nhật ngày 09/09/2018, Nhà Dự Tu Têrêxa đã bước vào năm học mới bằng thánh lễ khai giảng đơn sơ nhưng vô cùng trang nghiêm và âm cúng.

Tham dự thánh lễ có sự hiện diện của quý Đức cha, cha Tổng Đại diện, cha Đại diện, quý cha trong Ban Giảng huấn, quý thầy cô, và một số ân nhân của Nhà Dự Tu cùng phụ huynh của các tu sinh. Năm học 2018 – 2019, Nhà Dự Tu có 32 tu sinh, trong đó lớp mới trúng tuyển năm I là 19 em và năm II là 13 em.

Mở đầu thánh lễ, Đức cha chánh Giáo phận đã nêu lên thực trạng thiếu ơn gọi của một số giáo hội. Tuy nhiên, chúng ta

cảm tạ Chúa vì Người vẫn ban cho Giáo phận

Long Xuyên có những tâm hồn quảng đại, dám dấn thân để phục vụ Giáo phận qua đời sống tu trì. Đức cha kêu gọi mọi người, đặc biệt là các phụ huynh cần cầu nguyện thật nhiều cho các con em mình trong năm học mới này. Trong phần chia sẻ Lời Chúa, Đức cha phó đã dùng câu nói của Chúa Giesu chữa người câm điếc: Eppetha, hãy mở ra để xin Chúa Thánh Thần hãy mở ra các ngũ quan của các tu sinh, giúp các em có thể nhận ra được sự thật, sống theo sự thật và làm chứng cho sự thật. Đức cha phó kêu mời các cha giáo, các thầy cô cùng các phụ huynh cầu nguyện



nhieu với Chúa Thánh Thần và cùng với Ngài đào tạo các em thành những người tốt. Đặc biệt, Đức cha nhấn nhủ các chú tu sinh phải tự đào tạo chính bản thân mình để hoàn thiện mình chứ không chỉ dựa dẫm vào người khác.

Chúng ta tiếp tục cầu nguyện cho các em tu sinh bước vào năm học mới với tinh thần đổi mới để có thể thu hoạch được kết quả tốt trong đời sống tập tu tại Nhà Dục Tu Terêxa.

KHÓA HUẤN LUYỆN KỸ NĂNG MỤC VỤ CHĂM SÓC BỆNH NHÂN TẠI GIÁO PHẬN LONG XUYỀN-2018



chăm sóc bệnh nhân với thời gian hai ngày. Bắt đầu từ ngày 12 đến 13 tháng 9 năm 2018, tại Giáo xứ Thanh An, Giáo hạt Vĩnh Thạnh, Giáo phận Long Xuyên. Về phía chương trình huấn luyện do quý Cha và quý Thầy Dòng Thánh Gioan

Nhằm nâng cao sự hiểu biết về kiến thức y học và cung cấp những kỹ năng cần thiết trong công tác Mục Vụ Chăm Sóc Bệnh Nhân theo tinh thần Kitô giáo, Ban Đặc Trách Mục Vụ Chăm Sóc Bệnh Nhân Giáo phận Long Xuyên đã phối hợp với quý Cha, quý Thầy Dòng Thánh Gioan Thiên Chúa tổ chức khóa tập huấn kỹ năng cơ bản mục vụ

Thiên Chúa đảm trách. Khóa học quy tụ hơn 600 học viên đến từ 212 Giáo xứ, Giáo họ biệt lập thuộc 9 Giáo hạt: Long Xuyên, Chợ Mới, Châu Đốc, Vĩnh An, Vĩnh Thạnh, Tân Hiệp, Tân Thạnh, Hà Tiên, và Rạch Giá.

Hiện diện và đồng hành cùng các học viên trong khóa học, có cha Quản hạt Phêrô Bùi Duy Tân, Linh hướng và Đặc

trách Gia đình Chăm sóc bệnh nhân (GĐCSBN) Giáo phận Long Xuyên, cha Giuse Trần Văn Công, phụ tá GĐCSBN Giáo phận, cha Gioan Baotixita Nguyễn Tuấn Dũng OP, cha Giuse Huỳnh Phong Phú, phó xứ Giáo xứ Thạnh An. Ban giảng huấn có cha Anton Nguyễn Chân Hồng, thầy Đaminh Trần Ngọc Nam, thầy Anton Nguyễn Ngọc Hoàng, và thầy Giuse Cao Việt Cường.

Trong 2 ngày của khóa tập huấn, các học viên đã trải qua các bài khóa về mục vụ chăm sóc và kiến thức y tế cộng đồng theo các đề tài: Mục vụ chăm sóc bệnh nhân theo tinh thần Ki-tô giáo. Chăm sóc bệnh nhân giai đoạn cuối và các bước tiến hành sau khi bệnh nhân qua đời. Tiến trình một cuộc thăm viếng bệnh nhân. Theo dõi các dấu hiệu sinh tồn. Phục vụ bệnh nhân theo phong cách thánh Gioan Thiên Chúa, Giúp bệnh nhân đón nhận các bí tích sau cùng.

Các bài học này nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức và kỹ năng về mục vụ chăm sóc bệnh nhân. Đặc biệt là các bệnh nhân ở giai đoạn cuối, cũng như những kiến thức về giáo huấn của Giáo Hội trong việc

bảo vệ sự sống con người, và việc chuẩn bị cho bệnh nhân lâm tử lãnh nhận các Bí tích cần thiết sau cùng. Bên cạnh đó, các học viên cũng được trang bị về các phương pháp cấp cứu đối với những tai nạn thường ngày, nhằm hạn chế thương vong và di chứng do hậu quả của việc sơ cứu không đúng cách. Kết thúc khóa học, các học viên trải qua bài kiểm tra tổng hợp và đã đạt kết quả tốt như mục tiêu đã đề ra trong khóa tập huấn này.

Thánh lễ tạ ơn bế mạc khóa học, do Đức cha phó Giuse Trần Văn Toàn, Giáo phận Long Xuyên chủ tế, cùng đồng tế có cha Đặc trách, cha phụ tá GĐCSBN Giáo phận, quý cha trong ban giảng huấn và quý cha trong Giáo hạt Vĩnh Thạnh đã đến tham dự và trao chứng nhận, cũng như cử hành nghi thức sai đi cho các học viên tham dự khóa tập huấn này. Để từ đây, các học viên được hâm nóng lại tinh thần, nhằm tiếp tục bước đến với những người anh chị em đau khổ, bệnh tật bằng tinh thần phục vụ, là góp phần xoa dịu và lau khô những sầu muộn của người anh em, như mẫu gương của hai vị thánh Gioan Thiên Chúa ở thế kỷ thứ 16, và thánh nữ Têrêsa Calcutta thế kỷ 21. Đức cha phó

cũng thay mặt quý Đức cha và quý Cha trong toàn Giáo phận gửi lời cảm ơn quý Cha, quý Thầy Dòng Thánh Gioan Thiên Chúa đã đáp lại lời mời gọi đến chia sẻ sứ mạng của Hội Dòng cho các học viên trong tinh thần đặc sủng của Hội Dòng và kiến thức chuyên môn y học.

Đây là lần thứ 7 Ban đặc trách GĐCSBN Giáo phận Long Xuyên tổ chức khóa tập huấn về kỹ năng chăm sóc bệnh nhân, thu hút được đông đảo các học viên đến từ các Giáo xứ tới tham dự. Hy vọng rằng, trong thời gian tới, GĐCSBN Giáo phận sẽ cùng với Dòng thánh Gioan Thiên Chúa sẽ tiếp tục tổ chức các khóa huấn luyện nâng cao nhằm đáp ứng nhu cầu Mục vụ chăm sóc

bệnh nhân trong toàn Giáo phận và sự mong đợi của các học viên về lãnh vực tâm linh và chuyên môn cho công tác phục vụ.

Tạ ơn Chúa về khóa tập huấn trôi qua với biết bao điều tốt đẹp, xin Chúa ban cho chúng con lòng hăng say, sự nhiệt thành với sứ mạng, là đi đến với những người đau khổ bệnh tật như bài Tin mừng thánh lễ bế giảng hôm nay Chúa nói với những người bên hữu rằng: *“Ta đau yếu các con đã viếng thăm Ta”*. Mọi người ra về trong niềm vui với những món quà tinh thần với phép lành và nghi thức sai đi.

Nguồn: Tin, Ảnh: Truyền Thông Dòng Gioan Thiên Chúa. (OH)

THÁNH LỄ LẬP LẠI LỜI KHẤN CỦA CÁC CHỊ TU HỘI NGUỒN SỐNG

Sáng nay ngày 08/09/2018 Tu hội Nguồn Sống mừng lễ Sinh nhật Đức Mẹ, đồng thời kết thúc một tuần tĩnh tâm chuẩn bị tâm hồn sau những ngày bận rộn với công việc, cũng trong dịp này có 4 chị tuyên khấn lại lời khấn giữ đức khiết tịnh, vâng lời, khó nghèo và hiến luật của Tu hội.

Đây là ngày hồng ân của Tu hội vì đã được Đức cha Trần Xuân Tiểu Giám mục chánh giáo phận chủ tế, quý cha trong giáo phận đồng tế, quý nam nữ tu sĩ, quý ân nhân, thân nhân và bà con giáo xứ Cần Xây sốt sắng tham dự thánh lễ để cầu nguyện đặc biệt cho các chị

BẢN TIN

Bắt đầu thánh lễ, quý chị và đoàn Đồng tế tiến về thánh



đường, trong tiếng hát du dương của bài ca nhập lễ. Sau đó Đức cha Giáo phận mời gọi chị em và cộng đoàn tạ ơn Thiên Chúa, cảm tạ Mẹ vì muôn vàn hồng ân Ngài đã đổ tràn trên mỗi người, cách riêng cho Tu hội và các chị tuyên khấn hôm nay.

Trong bài giảng, Cha phó Giáo xứ Cần Xây Nguyễn Đức Thịnh đã nói về niềm vui, niềm hoan lạc trong đời dâng hiến, niềm vui đó phải luôn được thể hiện trên nét mặt của những người dâng hiến và lan tỏa cho mọi người.

Tiếp theo là Nghi thức tái khấn của 4 chị thê nguyên trung thành với Chúa, giữ ba lời khuyên Phúc Âm trước mặt Chúa và cha Bề trên Trần Văn Khoa.

Cuối thánh lễ chị Tổng Phụ trách thay lời cho Tu hội tạ ơn

Thiên Chúa, cảm ơn Đức cha, Cha bề trên, quý cha, quý tu sĩ nam nữ và toàn thể cộng đoàn.

Như chúng ta đã biết, kể từ ngày linh mục Phaolô Trần Văn Khoa nhận nhiệm vụ Bề trên Tu hội Nguồn Sống đến nay, Tu hội đã không ngừng canh tân về nhiều mặt cho sự sinh tồn và phát triển: Cơ sở vật chất, kinh tế, con người và đặc biệt là chiều sâu của đời sống dâng hiến.

Về bộ mặt và cơ sở vật chất: Con đường vào tu viện đã khang



trang, các phòng ốc được sửa chữa, nâng cấp, trang bị tiện nghi tối thiểu cho cuộc sống. Khuôn viên của tu viện tươi sáng, trang nhã, tạo cảm giác thoải mái cho những người sống tại đây. Ngoài đời sống tâm linh là căn bản, Cha cũng đã kiến tạo nền tảng kinh tế để Tu hội có kinh phí hoạt động. Về đào tạo, con người, Cha bề

BẢN TIN

trên cũng đã liên hệ với nhiều Hội dòng giúp đỡ cố vấn và đào tạo liên kết. Hiện tại Tu hội đang bắt đầu tìm kiếm ơn gọi nơi những thiếu nữ có tâm hồn quảng đại sẵn thân phục vụ Chúa theo tôn chỉ của Tu hội Nguồn Sống. Rất mong được đón nhận những

tâm hồn thiện chí từ khắp mọi miền của đất nước.

Nguyễn xin Thiên Chúa ban nhiều hồng ân trên Tu hội, các chị em luôn được hạnh phúc trong đời dâng hiến và tỏa sáng tình yêu Chúa giữa cuộc đời hôm nay.

Thiên Sinh

